

PHONG-HOÀ

16 TUẦN BÁO RA NGÀY THỨ SÁU 7 XU

DIRECTEUR POLITIQUE
NGUYỄN-XUÂN-MAI

DIRECTEUR
NGUYỄN-TƯỜNG-TAM

ADMINISTRATEUR
PHẠM-HỮU-NINH

MỘT TẤM GƯƠNG ĐỜI

Tôi thường nói đùa với bạn:
Đọc một trăm quyển sách
không bằng ngồi coi một cuộc
chơi bóng tròn.

Nghĩ kỹ thì câu khôi-hài ấy thế
mà đúng. Trong 90 phút đồng-hồ,
22 lực-sĩ diễn trước mắt ta đủ cái
hay cái đẹp, hoặc cái dở cái xấu của
cả nhân loại.

Cái gương rực-rỡ nhất là sự đoàn-
thề, sự trật-tự và tính nhũn-nhặn.
Mười một người, mỗi người một công
việc mà cách hành-động chỉ là cách
hành-động chung của một đoàn, kẻ
tiền người lui rất có thứ-tự, chẳng
khác gì các cơ quan, các chi phái
hành-động trong một nước văn-minh.

Đẹp mắt biết bao, khi ta ngắm họ
chấn bóng, người nọ trông người kia,
người kia che-chở cho người nọ, hết
sức để thắng nỗi bên địch. Nếu một
người kém nét nhũn-nhặn, không
vâng theo kỷ-luật để làm mất trật-tự
của đoàn-thề, tuy có cách chơi bóng
giỏi nhất trong số 22 người, thì bên có

người ấy thực khó lòng mà đắc thắng.
Ta thường thấy có kẻ trong hàng tiền
đạo, cậy sức mình, cậy tài mình, một
thân giắt bóng chạy biến sang bên
địch, chẳng chịu chờ bốn người cùng
hàng cùng tiến để chuyển bóng cho
nhau và giúp sức lẫn nhau. Người ấy
dẫu có tài gang Lý-huệ-Đường đi
nữa cũng bị cướp mất bóng dễ như
bốn, vì một mình thì chống nổi sao
được với hàng tiếp ứng hợp sức với
hàng hậu tập của đối phương.

Song ta đừng tưởng người nọ tựa
vào người kia như thế mà làm mất hết
tính cách của cá-nhân. Không, tuy là
công việc chung của cả một đoàn-thề,
nhưng các chi phái trong đoàn-thề
ấy vẫn có thể đem mảnh-khỏe riêng
của mình ra tận tâm tận lực làm việc.
Còn sự gì cảm động bằng ngắm năm
người trong hàng tiền đạo họ lờ
miếng khôn-khéo chuyển bóng cho
nhau và «chọc lổi» để sẵn tới địch
bên đối thủ. Bao nhiêu thông-minh
của cá-nhân, bao nhiêu tinh-tuệ

quần của đoàn-thề khiến mỗi người
đều dùng hết nghị lực, can-đảm, đem
hết tâm hồn ra để cùng nhau tranh
lấy phần thắng.

Sự chơi bóng tròn lại dạy cho ta
biết rằng ở đời những người đi tới
đích và được công chúng vỗ tay tán-
tụng không hẳn là người có công đầu.
Có công đầu thường là những người
khác. Những quả bóng mà tả, hữu
phong đưa vào lưới bao giờ cũng
là quả bóng tạt hay của tả dực hay
hữu dực hoặc quả bóng đưa lại chân
bởi hàng tiếp ứng. Thực vậy đôi bóng
Eclair mà không có bộ ba Tâm-B,
Hựu và Nhân thì Ba-Già cũng đến
khoanh tay đứng nhìn bóng, còn rõ
ra được ngón gì hay. Thế mà công
chúng chỉ thấy vỗ tay khen Ba-Già
khi chàng chọc thủng lưới bên địch,
nào có mấy ai chịu nghĩ đến Tâm,
Hựu và Nhân, cũng như người đời
chẳng ai chịu nhớ đến ơn những
người yên-lặng, cần-cù làm việc cho
đời mà không cần ai biết, ai khen.

Đi coi đá bóng ta còn được trực
tiếp với bản tính của hạng bình dân.
Cái bản tính ấy là sự công bằng và

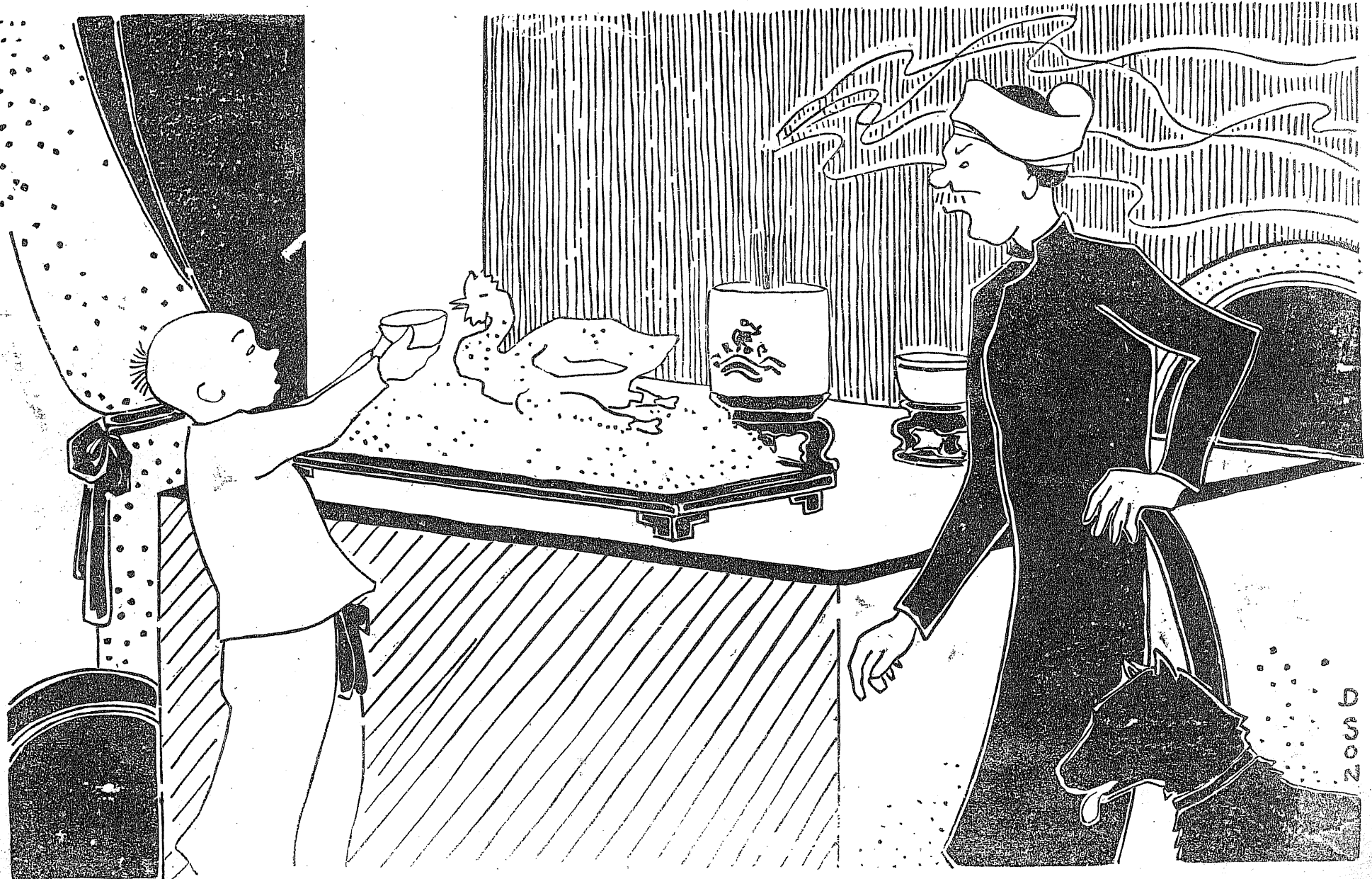
sự yêu mỹ-thuật, mỹ-thuật ở trong
cái khỏe. Mỗi lần Thuận hay Tín hay
Thủy thoăn-thoắt chạy theo bóng
mà một lần tiếng vỗ tay kêu ran bên
hạng «một hào» khiến tôi càng hồi-
hộp vì cái đẹp thiên-nhiên của sự
nhanh-nhẹn.

Bất cứ hội bóng nào, hề thấy người
chơi hay là thấy đám người đứng
chi-chi dưới dặng cây soan tây
hoan-hô ầm-ĩ. Mà hề có người chơi
dở hay chơi bướng, hay chơi ác là
bọn bình dân họ huýt còi, la-ó mắng
nhức inh-ỏi. Thực trái hẳn với
nhiều người ngồi trong khán-đài,
họ chỉ kéo bè, kéo cánh, hay vì
người đồng thành, đồng quận mà
khen chê một cách rất bất công và
mất hết trật-tự.

Những sự nhận xét ấy thường an-
ủi tôi, khuyến-khích tôi, làm cho tôi
yêu công việc của tôi khi rời chốn
vỗ trường tôi trở về buồng giấy. Vì
thế không chủ nhật nào là tôi vắng
mặt ở sân cỏ đá bóng mà tôi coi
như một cuốn sách hoạt-động và có
nghĩa-lý gấp trăm gấp nghìn những
cuốn sách giấy trắng mực đen.

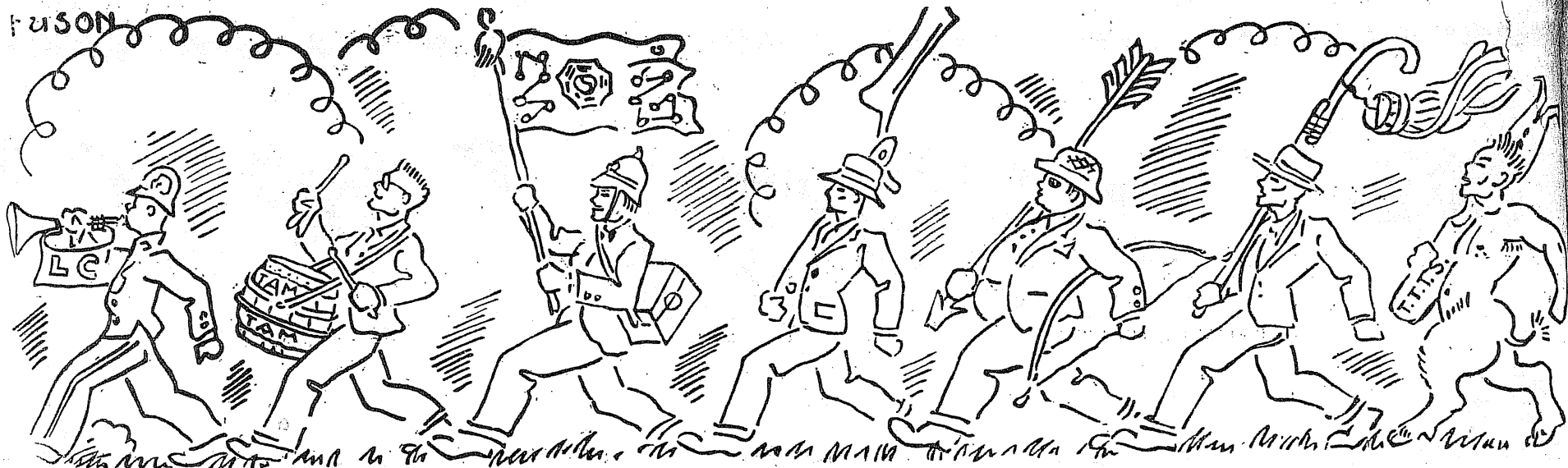
NHỊ-LINH

SỰ THẬT Ở MIỆNG TRÉ

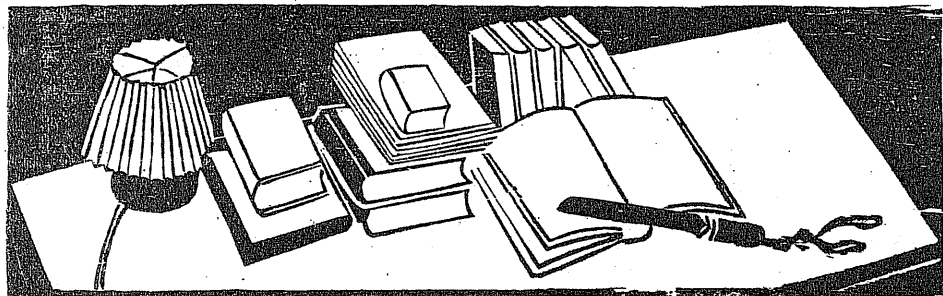


Bố - Cái thằng này rõ lẩn thẩn! Gà chết rồi còn cho nó ăn cơm.
Con - Sao ông chết rồi, thầy còn làm gà cho ông ăn?

(Ý của T.-V.-NHẬT)



Louis-Chức thổi kèn Phạm-Tá đánh trống Thầy sớ Nhất-đạo-Cao Mũi tên độc Gậy gộc Ngòi bút thép



THƠ MỚI

ĐOÀN LỰC-SĨ

Có ai đã trông thấy đoàn lực-sĩ ấy chưa?
Sáng sớm ngày, không quần nằng, quần mưa,
Ai nấy mặc quần đùi chạy ra ngoài sân cỏ
Phô với cảnh thiên-nhiên, cái đùi to, cái ngực nở,
Cùng nhau cười nói vang động một góc trời:
Mặt người nào cũng là hớn hở mừng vui
Như có một cái sức vô cùng hoạt động.
Ngọn còi rúc. Trên bãi cỏ xanh to rộng
Hãy còn thắm ướt những hạt sương mai,
Đoàn lực-sĩ xếp hàng ba, hàng bốn, hàng hai,
Chỗ nào chỗ ấy đều rậm-rấp.
Ánh mặt trời khắp mọi nơi chân ngập,
Lâm từng bừng, chói lọi khắp cả sân;
Trông ai cũng rực rỡ như một vị thiên-hân
Lộng-lẫy, hồng-hào và linh-hoạt.
Ngọn còi rúc. Những cánh tay đều một loạt
Với hàng chân lên xuống dip-dàng,
Khắp cả người nổi đầy những bắp thịt nở nang,
Khi ngửa, khi nghiêng, khi quay, khi uốn,

Đều có cái mạnh-mẽ, dẻo-mềm của làn sóng cuốn.
Chỗ này, là những người nhanh-nhẹn nhảy cao,
Chỗ kia, trên sà sắt, đang tập lộn-nào,
Đằng xa nữa, một đoàn hăng-hái chạy.
Ai ai cũng thả sức cho tha hồ bay nhảy,
Cho tha hồ vùng vẫy vui chơi,
Vớ cỏ xanh, vớ không-khi, vớ ánh sáng mặt trời,
Vớ những cái đẹp tự nhiên và êm-dềm của tạo-hóa.
Ai ai cũng nong nân hơn hớn.
Như chào, như đón cái tự do,
Như ca như hát cái thì giờ
Mà trong mạch máu thấy rồi rào chảy
Mà trong ngực thấy trái tim đập phồng nẩy.
Mà khắp non sông, cây cỏ thấy vui cười
Mà người ta hô-hấp mệnh-mông cái hạnh-phúc sống ở đời,
Và biết yêu mến cái tinh-thần thượng võ.
Mạnh-mẽ, tươi cười, hăng-hái chạy ra ngoài sân cỏ,
Sáng sớm ngày, không quần nằng, quần mưa,
Có ai đã trông thấy những đoàn lực-sĩ ấy chưa?

NHẤT-CHI-MAI

tủ' nhỏ...



chạy lại hỏi. Anh Tân lạnh lùng bắt tay tôi, mời ngồi một cách nhạt nhẽo rõ lại trông ra hồ.

Về mặt tư lự và đôi con mắt thâm quầng của anh khiến tôi nghĩ ngợi.

— Anh có điều gì buồn, phải không? Trông anh về mặt khác hẳn.

— Anh đoán đúng đấy! Tôi buồn lắm, anh ạ. Tôi nghĩ đến cõi đời phù-du này mà tôi buồn. Chúng ta sống đây cũng như con muỗi nó bay trên đám cỏ, tìm mồi ăn, rồi yêu nhau, rồi chết. Sống để làm gì, ta không biết, mà chết rồi, ta đi đâu, ta cũng không hay. Ta biết vậy mà ta vẫn sống, chỉ vì ta không đủ can đảm tự diệt. Chúng ta như nhurợc đến nỗi ta cố tìm lấy lẽ để an-ủi ta và chề tự diệt là một sự nhurợc. Thật ra, chính những người tự tử kia có can đảm, có nghị-lực hơn bọn chúng ta chỉ bo bo lấy kiếp sống thừa, khổ sở...

Tôi mỉm cười:

— Anh triết lý lắm... Nhưng anh đau đớn về những điều nghĩ không đâu. Tìm làm gì cứu-cánh của đời cho khổ thân, ta chỉ biết ta sống, và cõi đời ta không phải chỉ có mùi cay đắng. Sự đau khổ của ta không bao giờ trường cửu, sau cái buồn, cái vui tắt đến, mà vui kia chuộc lại buồn này. Thế thì việc gì ta tự-diệt, đời còn đáng yêu, ta còn nên yêu đời...

Nâng cốc nước cam, tôi mời anh Tân uống.

Gió chiều bắt đầu hiu hiu thổi. Mặt trời đã lặn, chỉ còn chiều lại chút ánh sáng vàng-úa lảng vảng trên ngọn cây cao.

Tôi nói mát:

CUỘC THI «LÝ-TOÉT»

Bản báo sẽ chọn đăng lên báo những truyện vui cười và những tranh khôi hài của các bạn dự thi mà vai chủ động là Lý-Toét. (Đặc tính của Lý-Toét các bạn đã biết rồi.)

Cứ 10 bài và tranh đăng sẽ có một giải thưởng 4\$00 sách để kỷ-niệm cuộc mua vui. Hết một năm sẽ chọn trong các bài và tranh được thưởng một bài hay một tranh ý nghĩa hay nhất và sẽ tặng một giải thưởng đặc biệt.

Dự thi xin cho vào phong bì riêng ngoài đề « dự cuộc thi Lý-Toét »

P. H.

QUANH HỒ GƯƠM

Chán đời.

Chiều hôm ấy cũng như mọi chiều, tôi lững thững theo ven bờ hồ Gươm hóng gió. Đàn muỗi gió đưa nhau bay trên đám cỏ xanh, trong chút ánh sáng thừa, như cố tìm lấy một chút hơi mát vô tình.

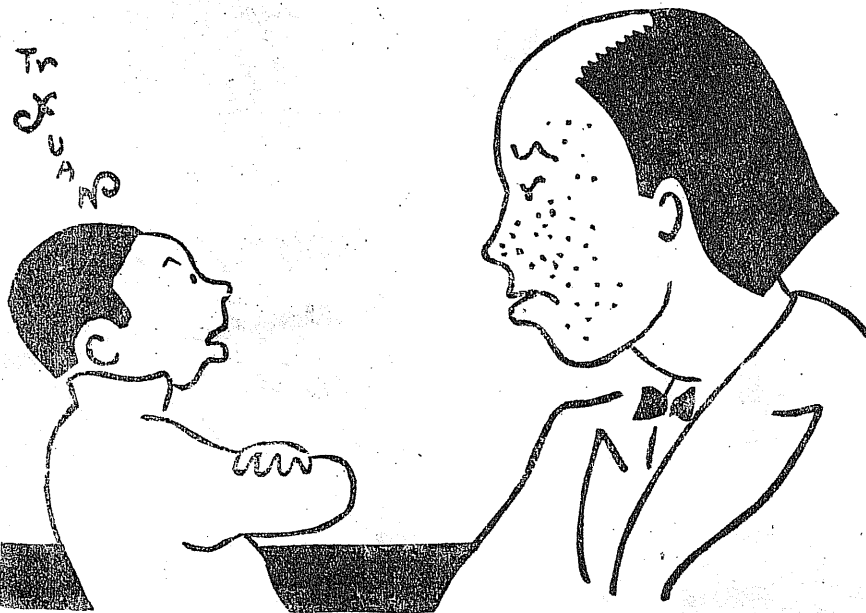
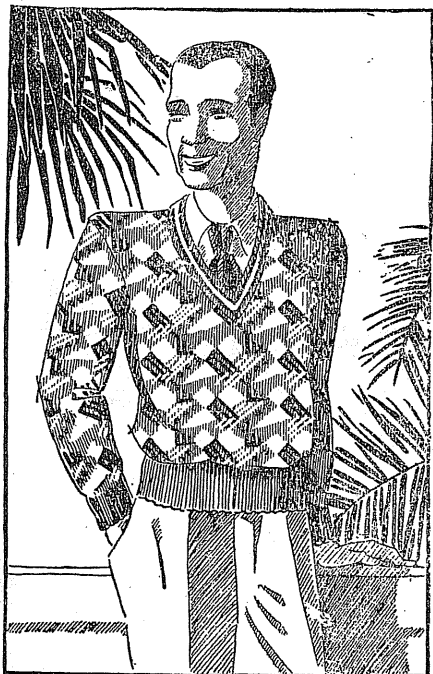
Không-khí nặng nề; dãy hàng kem, khách ngồi uê-oải, nhọc mệt...

Tôi vừa bước đến đây ghé đầu, một người trẻ tuổi ngồi ở một bàn đặt dưới gốc cây đa, đương trông ra mặt hồ ngoảnh cổ lại. Tôi nhận ra là anh Tân, một người bạn học cũ. Tôi tươi cười,

Số 10

BUÔN ÁO
CỤ - CHUNG
VỪA ĐƯỢC NHIỀU
LẠI VỪA ĐƯỢC
TIẾNG LÀ BUÔN
HÀNG TỐT

HIỆU DỆT
CỤ - CHUNG
100, Rue du Coton
HANOI

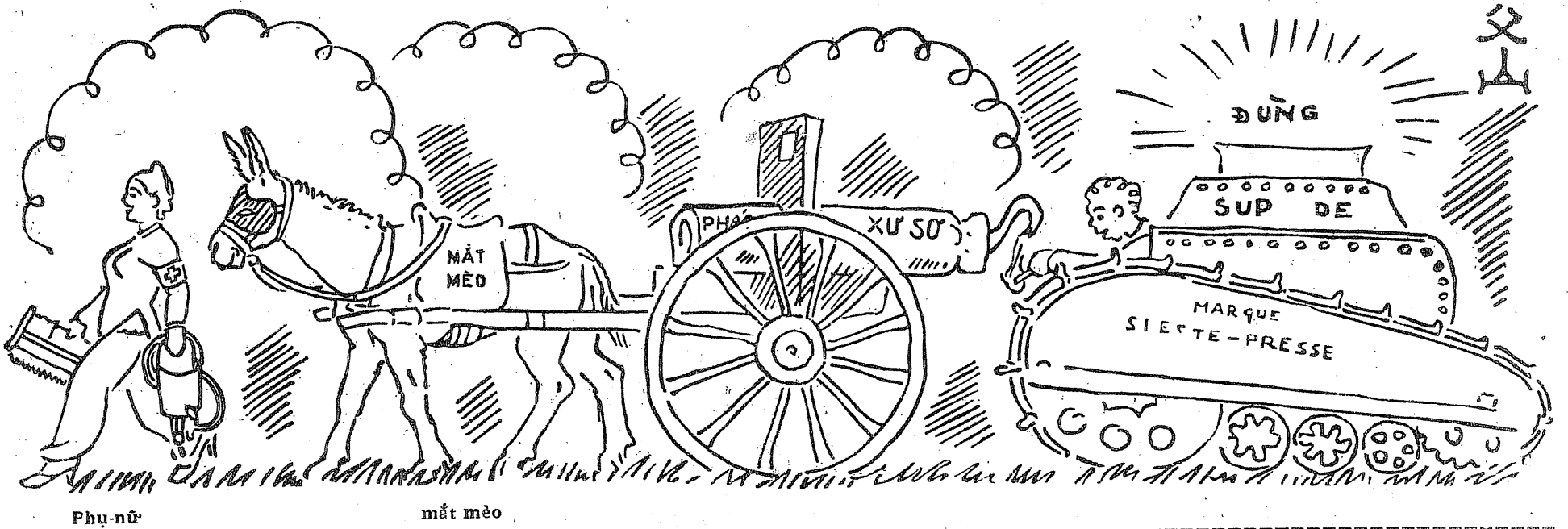


Thầy — Trông vào tao mà đếm từ 1 đến 100.

Trò — Bầm .. 1, 2 3, 4... 5, 6... 7, 8... (lúng túng đứng im bật).

Thầy — Sao không đếm nốt đi?

Trò — Bầm, những nốt ấy nhiều quá con đếm không xuê!



Phụ-nữ

mắt mèo

...đến ló'n

— Giờ đương nực, uống cốc nước đá vào dễ chịu nhỉ?

Anh Tân không đáp lại, uống một hơi dài, nhìn ra hồ; rồi như hiểu ý tôi thông thả đáp:

— Nấu ăn điều vui con-con, những sự khoái lạc nhỏ nhặt, chẳng qua chỉ buộc ta mãi vào cõi đời truy-lạc này. Cỗ kim vẫn công nhận rằng đời người ít vui nhiều khổ, mà lúc hai tay buông xuôi, nếu nhớ lại cõi đời đã qua, ai cũng thở dài mà than cho mình khổ sở, lòng đông... Chúng ta đã biết vậy, mà không chịu lợi dụng điều kinh nghiệm của người xưa, chẳng qua là mình tự dối mình, sợ cái chết giải thoát cho ta.

Nói xong, anh Tân thở dài, nâng cốc, nhấp giọng.

Tươi cười, tôi chỉ ra mặt hồ còn chút ánh vàng tha thướt.

— Anh trông chút ánh sáng thừa của mặt trời đã lặn vẫn còn vương vít lấy phong cảnh nên thơ, như không rời. Anh ngắm mà xem, mấy khắc sau cùng của buổi chiều tàn bao giờ cũng có vẻ âu yếm của giai nhân lúc biệt người yêu. Yêu vốn là bản tính của trời đất và của con người ta. Một tia ánh sáng, một ngọn gió thoảng, đều có thể đề ta tha thướt, có thể mua chuộc được mọi điều đau khổ, cũng như một điều thiện ta đã làm để mãi trong linh hồn ta cái vui bất diệt... Như vậy, dầu trần thế ít khi được hé miệng cười, ta cũng có thể vì những lúc vui mà quên những lúc buồn...

Anh Tân cười nhạt:

— Anh lầm rồi! Một khắc buồn biết lấy vui nào cân. Đạo Phật chẳng dạy ta đời là bến mê, hề khổ đấy ư? Nếu tôi tin có nát-bàn, có luân hồi thì tôi quyết cạo tóc tìm cái thú bình-tĩnh của các nhà sư, nhưng tôi không có tin ngưỡng gì, nên tôi chỉ muốn... chết.

Tôi vừa định tìm lời khuyên giải, bỗng một cậu bé tròn trĩnh đơn dả chạy

lại, tươi cười đưa cho anh Tân bức thư. Anh Tân hoảng-hốt nhìn, vội cầm lấy bức thư, bóc ra xem.

Đọc thư, gò má anh sắc hồng dần dần đậm hơn, vẻ mừng lộ ra nét mặt.

— Đây em Việt, chị ở đâu?

Anh ngừng lên trông, cậu bé đã bỏ đi đâu mất từ bao giờ. Anh trông tôi mỉm cười, cái cười tỏ nỗi sung sướng chưa chan trong lòng, không thể giữ lấy một mình được.

— Có thể chứ, anh ạ. Tôi cứ tưởng Ngọc Liên quên tôi. Nhưng Liên yêu quý của tôi đâu có lòng nhỏ nhen như tôi đã tưởng lầm. Bây giờ biết làm gì cho Liên tha thứ cho lòng ngờ vô lý của tôi...

Ngừng một giây, anh Tân tươi cười nói tiếp:

— Tôi lần thân quá. Giờ đẹp nhỉ. Anh nghĩ Anh trông kia: ánh tà tha thướt, trên mặt hồ xanh hơi gợn sóng có đáng vui mà sống ở đời không anh?

Tôi mỉm cười:

— Có làm gì những điều vui con con, những sự khoái lạc nhỏ nhặt, chỉ buộc ta vào cõi đời truy-lạc này.

Anh Tân ngờ ngạc đáp:

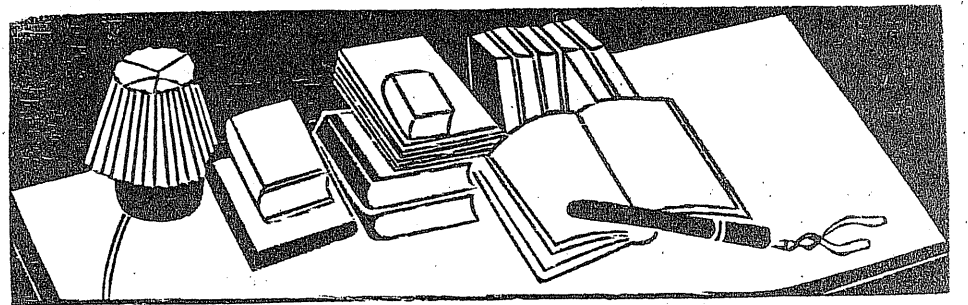
— Anh nói cái gì thế, tôi không hiểu. Tôi vui lắm, anh ạ. Chiều hôm nay, anh đi ăn cơm với tôi đi.

— Vâng, nhưng này anh Tân, đừng vào hiệu « Ngày mới » nhé, hôm qua có người tự-tử ở đấy đấy!

— Thật à! Họ nghĩ lạ nhỉ. Đời đẹp để đáng sống thế này mà lại có người tự-tử nhỉ?

Rồi anh Tân kéo tôi đứng dậy, nhanh nhẹn trả tiền nước.

TỰ-LY



TIỀN CHÂN ANH TÚ VỀ QUÊ

«...Xin báo cùng độc-giả câu này: từ khi Tú Xôn viết bài « Hôi Tú-Mở » rồi bỏ đi về nhà quê, đến nay chẳng có tin tức gì hết. Hay á về quê luôn cũ g chưa biết chừng. Nếu có phải vậy thì sau này sẽ có Mme Tú Xôn để chống giữ mục vận-hải...»

Anh Tú-Đơ ơi, tôi tiễn chân anh đến tận cửa nhà ga.

Tay tôi cầm chục phong bánh khảo gọi chút quà đưa tiễn anh.

Vì cơ chi anh vội bỏ đất Hà-thành, Hay vì ai hắt-hủi nên anh mới buồn tênh cái sự đời.

Hay vì mấy câu thơ trong mục Văn-hải

Anh hỏi tôi, tôi đáp lại mấy lời... cũng khi quai ranh.

Khác nào như cái trống bỏi nó vật mình,

Tự dưng anh gây sự bất-bình với hai cô.

Hắn có ý-êo tiếng nhỏ tiếng to, Nên anh nghĩ càng thêm lủi cái thân cô anh thân-thờ...

Này anh Tú Đơ ơi, anh cùng tôi đã ăn cánh, giảng hòa,

Tú Xôn, quý hiệu, anh đã đổi là Tú-Đơ.

Trong làng văn, ta kết bạn tâm-cơ, Còn nhiều câu chưa-chất diễn nên thơ ta họa vắn.

Nào ngờ đâu anh lần-thần lần-thần, Ai làm anh phân-trí, để anh cuốn gói, anh lại lần về quê?

Này anh Tú Đơ ơi tôi tiếc cho anh, văn chương chữ nghĩa bề bề, Sao anh sớm đi ăn-dật ở chốn sơn-khê cho nó dành!

Hay anh ngán nghìn năm văn-vật đất Long-thà-h,

Điền-viên anh vui thú cho nó thỏa lấm-lỉnh anh Tú Xôn.

Hay anh nghĩ đến câu « vạn sự bất như nhan ».

Anh định du sơn, du thủy, chơi chán cho xường thân.

Hay anh e sạm mặt với phong-trần, Nên cái gánh văn-chương anh chút cá cho bà-dầm Tú-Xôn...

Ời này anh Tú Đơ ơi, tiếng nam-như, trong cuộc doanh-hoàn, Sao anh bó tay chịu nước non gợn hơn đàn-bà?

Hay trong mệnh cung anh có số xưa gà.

Thời thôi, ông trời đã định biết là làm sao!

Tôi tiễn biệt anh, trong dạ nôn-nao, Nửa thương nửa nhớ, khiến cái lấm-bào nó quặn đau...

Anh Tú ơi, đừng lần-ngần ihan-thở giờ lâu,

Thôi anh ra lấy vé kéo nhớ lâu, anh lại trách tôi.

Đau lòng nhau lắm anh ôi.....!

TÚ-MỞ

TỰ LỰC

VĂN ĐOÀN

VÀNG VÀ MÁU

Một truyện đề của bí mật, trên đường rừng; óc người Annam nghĩ chưa từng được truyện nào ghê sợ hơn. Có 20 tranh vẽ của T.B.-Lộc, sinh-viên trường Cao-đẳng Mỹ-thuật.

NƯỚC CHẢY ĐÔI GIÒNG

(20 truyện ngắn chọn lọc kỹ và sửa chữa lại, của Khái-Hưng và Bảo-Sơn).

Tranh vẽ của Đông-Sơn.

GRANDE FABRIQUE DE PEINTURES

Gecko

53, Rue de la Citadelle — HANOI

XUỞNG CHẾ SƠN «Thăng-Long», BÁN BUÔN <http://nienlunhiep.org>



NHỜ BÁC TỬ-MÔ

Thấy bác Tử là người lịch thiệp,
Ăn ở thời tính nết cũng hay hay,
Giới phú cho mau miệng nhanh tay.
Ai hỏi đến giả dối ngay lập tức.
Nên em chả ngại chi phiền-phức,
Có thể nào xin cứ hỏi thực bác xem.
Em hỏi đây là câu truyện « nhà em »,
Người có tuổi nhưng vẫn mỗ đêm như

quý.
Nghe đâu bạn với mấy nhà văn-sĩ:
Như Tân-Đà, Bàng-Bi với Mãn-Châu.
Hay rủ nhau xuống xóm cô đầu,
Hết ma-mãnh lại đập chầu inh-ôi.
Chẳng khuyến bảo ắt là quen thói,
Nên nhiều lần, em nói đã như van.
Nhưng, riệu ba hoa, nhà em chỉ mắng

chàn :
« Đồ quạ mỗ, hay ăn cần, nói rõ »
Rồi viện cớ đi đây đi đó,
Nào xuống chợ Dừa với đồ Tờ tự

Kim-Lang,
Nào lại thăm thầy tướng hàng Ngang,
Hay xem gà ba cẳng của anh chàng

gần nọ,
Vậy nhờ bác vui lòng giúp hộ,
Hỏi Tràng-Khanh chắc rõ sự tình.
Vi bác ta cùng với bác Việt-Sinh,
Nơi hiêm-hóc Hà-thành dấu chẳng rõ.
Nếu quả thật, nhà em mái-mé giảng-

gió.
Bác bảo dùm những chỗ hay chơi,
Đề em dò đến tận nơi,
Làm hai năm phải rõ mười mới nghe.
Việc song biểu bác bao chè.

Madame Âm-Tôn
Phố Hàng Thiếc, Hanoi

TRẢ LỜI BÀ ÂM TÔN

Mấy lời đáp bức thư bà Âm
Thưa rằng : bà nhầm, thậm là nhầm !
Ông Âm với tôi là chỗ bạn tri-âm,
Tôi biết tính chẳng chơi ngăm như
của quý.

Bà nghi-hoặc mấy nhà văn-sĩ
Rủ rê chồng bà hú-hí với cô đầu.
Thực oan tình ! Sự đó có đâu !
Xin nói lẽ trước sau Bà được biết :
Bic ăm Hiếu độ này chừng cũng kiết
Tiền đầu mà mài-miệt xóm trắng hoa ?
Cụ báng Hoàng tuổi tác đã già
Xem văn về rõ ra nhà đạo-đức....
Chẳng có lẽ lại dám mê tửu-sắc
Như những phường ông-tục-tử phạm-phu.

TAN-MY

— Tailleur —

81, Rue de la Soie, Hanoi

Còn về phần cậu cả Mãn-Châu
Thời nay chẳng kho đầu mà rõ, phá.
Kể từ khi rời Ich-Hữu Thư-Xã
Lánh đất Hà chừng đã chín, mười

năm
Vậy khuyến Bà hãy cứ yên tâm
Đừng nghi-hoặc đáng lang quân mà

tội-nghiệp.
Cũng chẳng cần hỏi chàng Khanh,
chàng Việt

Kéo tâm sự kia, họ biết họ cười.
Tiện đây dăng Bà chỉ một đôi lời:
Cách ngăn giữ chồng chơi này rất d ệu
Là cách chiều chuộng, quý yêu, khôn

khéo,
Săn sóc cho cơm giề, canh ngon.
Cho ngoài êm trong ấm vẹn tròn,
Lời ân-ái nỉ-non khuyến nhủ.

Xếp nên cảnh gia-dình lạc thú
Ấy là mưu « lấy chỉ bó chân voi ».

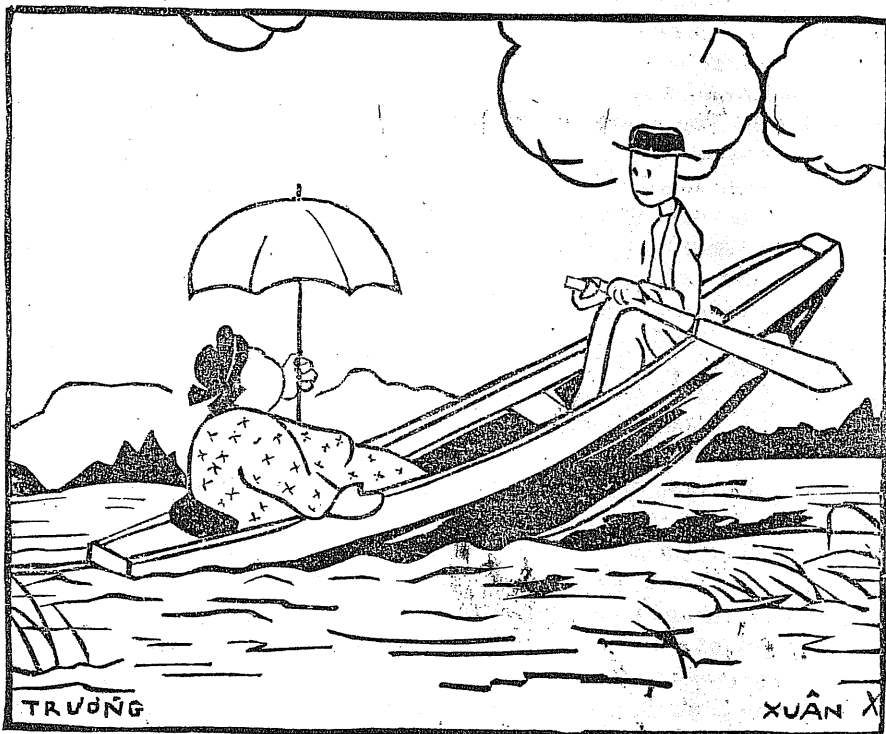
Thế thời dù ông Anh tôi có tính hay
chơi,

Dần dần cũng xa nơi tửu-sắc.
Can Bà chỉ đừng tiếng chì, tiếng bấc
Như những ai sắc mắ, loang-toang.
Gia-dình thêm nổi tan-hoang

Hỏi thăm Bà chỉ : « xấu chàng hỡ ai ? »

TỬ-MÔ
Kính thư

Số 11



— Nay mợ, mợ làm ơn ngồi vào giữa thuyền cho, kéo bơi chèo ngăn quá.

PHỤ - NỮ

TÌNH THUƠNG MẾN

Tình mà chẳng có lòng thương-
mến đi theo thì tình đó
chưa phải là tình.

Tôi xin lấy một vài chứng-cớ của
ta mà ít người biết đến : « một đôi
trai gái yêu nhau, rồi cùng nhau gây
nên hạnh-phúc gia-dình v.v... Cấp
uyên-ương đó trước mắt ta thì đã
cho là cặp đó biết và hiểu tình lắm
rồi... còn về sau họ có chán nhau,
bỏ nhau hay làm mọi sự phiền phức
cho nhau thì lúc đó ta lại đổ cho số
phận và duyên kiếp của hai người
chỉ có thể thôi v.v... hay hoặc giả
một đôi khác yêu nhau, thề thốt với
nhau, viển bề viển sông làm chứng
cho lời thề của nhau,... rồi người con
gái tin lời thề ấy, nhẹ dạ hiến thân
cho người yêu trong cảnh tình-tử...
nhưng anh dòn ông thì : au khi đã
thỏa lòng dục-vọng, vội vàng theo
đuổi một cái ý tưởng rất hẹp hòi
khốn-nạn để hầu chữa cho mình mà
bỏ lửng người con gái ấy v.v... »

Những tấn kịch này ở xã-hội ta
không phải là ít. Song vì đâu mà
ra ?... Há chẳng phải là trong tình
yêu ta còn thiếu lòng thương-mến ?
Do sự khuyết điểm ấy mà một đôi
vợ chồng ăn ở với nhau từ trẻ tới
già không lúc nào được vui-vẻ cả,
tuy rằng đôi vợ chồng đó có vì tình
mà lấy nhau. Vì không thương-mến

nhau nên một đôi trai gái không thể
hiều và thấu được cái khổ, cái đau
đớn của nhau sau khi tình yêu đã
nhạt. Vì tình yêu mạnh hơn lòng
thương-mến của người mình nên
cái tình giả dối mới xuất-hiện, tục
đa thê mới có, và nạn mái-dâm mới
ra nhiều rồi lại do cái tình giả-dối,
viển-vọng, lãng-mạn ấy mà diễn ra
nhiều cảnh buồn rầu, đau đớn làm
ngăn trở một phần lớn trong sự
tiến-hóa của xã-hội ta.

Ngày nay, muốn cho gia-dình ta
được vui-vẻ luôn, muốn cứu phụ-
nữ ra ngoài vòng tự-sát, muốn cho
cái nạn mái-dâm bớt dần, muốn
không còn tục đa thê nữa và thứ
nhất là muốn cho sự tiến-hóa của
nam-nữ chúng ta được bằng người
thì bao giờ trong tình yêu ta
cũng phải đi kèm lòng thương-mến
nữa. Nhưng mà... than ôi, trong tình
Nam-Việt ta, thử hỏi đã có mấy ai
còn có lòng thương-mến nhau sau
khi tình yêu nhạt và tuổi xuân đã
tàn ?

Đứng trước nền luân-lý phương
Đông ta, tôi thấy cái lòng thương-
mến nó có mãnh-lực hơn cái tình
yêu nhiều : thật thế, giá thử trong
gia-dình của ta, nếu ta đem lòng
thương-mến mà nhẹ nhàng cảm-hóa
cho bạn ta, thì cái kết-quả bao giờ
nó cũng tốt đẹp hơn là nếu ta đem
tình yêu mà cảm-hóa. Để lòng
thương-mến đi trước tình yêu thì
không bao giờ ta lại đuổi theo cái
ý tưởng hẹp hòi, khốn-nạn của ta,
sau khi ta đã thỏa lòng dục-vọng vì
ta sẽ trông thấy ngay những sự đau-
đớn, buồn-rầu, khổ-sở của người
đã vì ta mà mang hận...

Nói tóm lại thì lòng thương-mến
còn đưa ta đến nhiều nơi tốt đẹp
nữa : bỏ tình giả-dối, hạn chế lòng
dục-vọng để tô-diểm lại cái tình
thật-thà của tạo-hóa đã ban cho ta
khi ta còn thơ ấu. Như thế thì chẳng
nói ai cũng hiểu và biết cái thương-
mến của người ta ở đời còn cần
thiết hơn tình yêu nhiều. Vậy trước
khi ta bước chân xuống thuyền-tình
thì ta nên luyện-tập lấy cái lòng
thương-mến đã, rồi nếu do lòng
thương-mến mà sinh ra tình yêu thì
cái tình yêu ấy mới là tình thật của
ta.

Vậy dám mong rằng lời nói của
tôi đối với các bạn nam-nữ Nam-
Việt ta, sẽ chẳng phải là lời trẻ thơ
dại dột.

Bông-Cúc-Trắng
T. N. (Haiphong)

Nếu Ngài cần may :
RAGLAN bằng **DRAP**
MOUSSE hay **RATINE**

Màu nâu và beige
PARDESSUS DEVILLE
dessin **DIAGONALE**
Rất đẹp và giá hạ đặc biệt
Xin Ngài gửi thư về

TAN-MY

— Tailleur —

81, Rue de la Soie, Hanoi



Sữa

NESTLÉ

Hiệu CON CHIM

Sức khỏe của trẻ con

BAO THẦU CHO CHÍNH-PHỦ PHÁP

Độc quyền bán cho các nhà thương, các
nhà hộ-sinh và các nhà thương binh, v.v...

ở TRUNG-KỲ, BẮC-KỲ và CAO-MÊN



CUỘC ĐUA XE ĐẠP
của hiệu thuốc lá

CON BƯỚM

ngày mai sẽ tổ-chức



Hiệu Nam-Long (Nguyễn-
Thiều) đại-lý của hãng
thuốc lá thuộc-địa công-
ty năm nay sẽ treo hai
giải thưởng về đua xe
đạp gọi là

«COURSE PHALÈNE»

Cuộc đua đầu chạy Hanoi -
Haiphong sẽ định vào ngày
26 Novembre 1933 - Có
200\$ thưởng để phân phát.

...tủ' cao đến thấp...



HON-BUOM MO-TIEN

Có bán khắp các nơi
giá 0\$40

Ở xa mua, xin gửi ngân phiếu 0\$60
(0\$20 cước) mua theo cách lĩnh hóa giao
ngân tốn thêm 0\$15 nữa và phải gửi về
trước 0\$20 tem trừ vào tiền gửi (khi
nhận sách trả 0\$55).

Thư mua và ngân phiếu xin đề rõ:
Société annamite d'Éditions
et de Publicité 1 Bd Carnot

Phong-rao mới

Thành phố bá-cáo cho ta:

Sự cụ chùa Bà mới được vua phong.

«Tăng Cang Hòa Thượng» sắc rồng,

Đề cho sự cụ nức lòng chân tu.

Giốc lòng niệm chữ Nam-vô.

Tu hành như thế, chẳng tu cũng hoài.

Như-Lai phù-hộ cho ngài,

Vinh hoa cho bổ một đời muối-đưa.

Các vị sư ở Hà-thành.

Sự cụ chùa Bà-đá vốn là một nhà
sư chân tu. Mới đây cụ đã được đức
Bảo-đại phong làm Tăng cang hòa-
thượng: thực là một sự vinh-hạnh
cho các vị sư ở Hà-thành, nên hôm
chủ nhật vừa qua, các sư đặt tiệc
khánh-hạ. Nghe đâu hôm đức Bảo-đại
ngự giá ra Hanoi, sự cụ sẽ ra làm
lễ chiêm bái.

Ở Hanoi có hai ngôi chùa lớn: chùa
Bà-đá và chùa Hòa-giai; nếu ta không
kể những ngôi chùa lớn khác. Sự cụ
chùa Bà-đá được phong, còn sự cụ
chùa Hòa-giai thì sao?

Sự cụ chùa Hòa-giai, người to lớn,
mạnh-mẽ, những lúc thượng đồng,
chân tay lại múa mềm hơn các cô
đồng non, thực là một nhà sư chân
tu, mà sự cụ tu rất đặc lực! Chùa
Hòa-giai lừng tiếng cũng vì cụ. Vậy,
nếu có phong, ta nên phong cho sự cụ
hàm Tăng phú hòa-thượng.

Đám cưới lạ.

Ở miền Hậu-giang (Nam-kỳ) gần
đây cũng có một đám cưới. Cũng ăn
hỏi, đưa dâu như đám cưới khác.

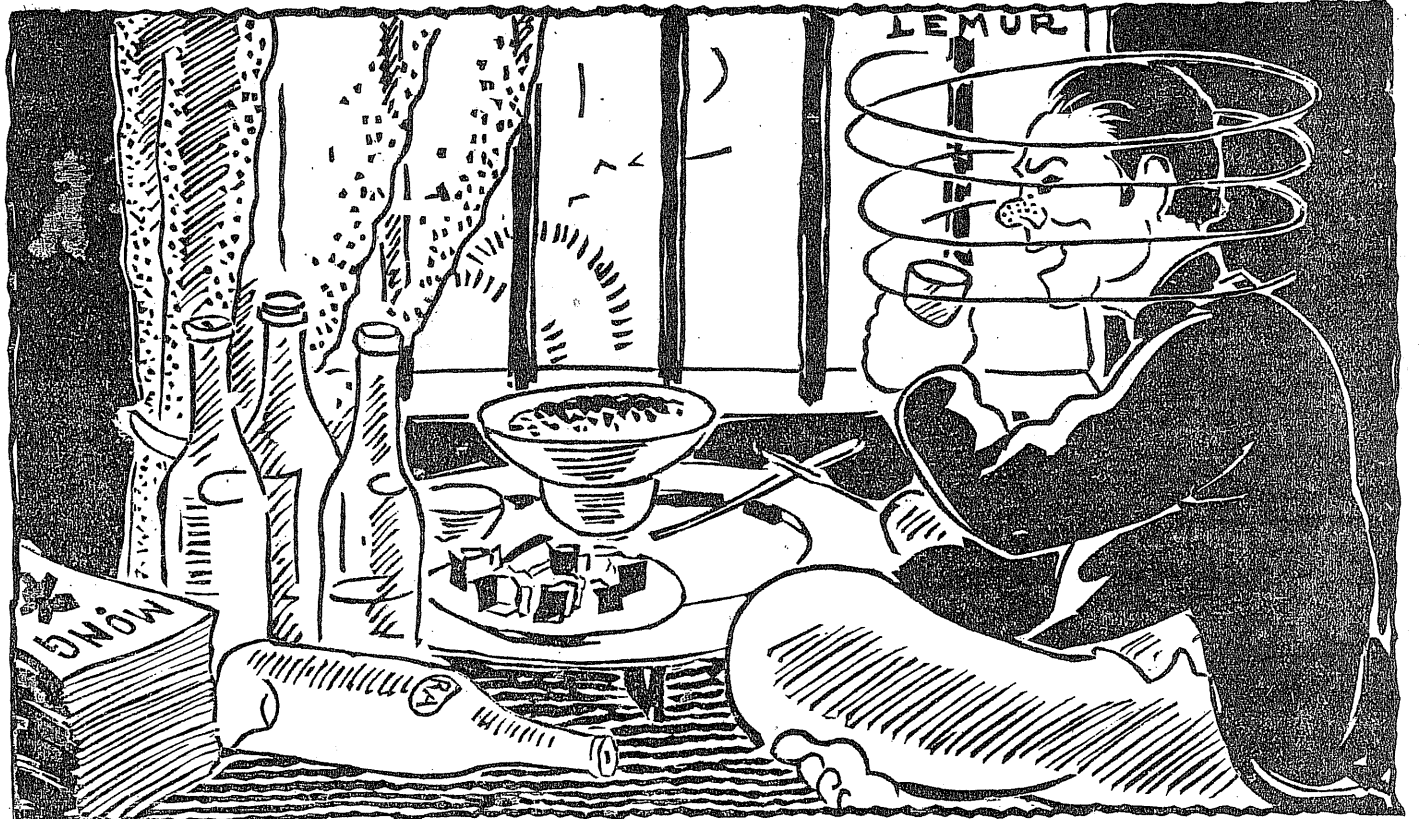
— Thế thì có gì là lạ.

Đám cưới không có gì là lạ,
nhưng đến lúc nhập phòng, chú rể mới
biết vợ mình là một anh trai trẻ xinh
xắn.

Lẽ tất nhiên là không thành được
đôi vợ chồng thật. Lẽ tất nhiên là cô
dâu... sắp có râu phải phủ về, và nhà
trai đòi của hồi-môn lại. Còn hai vợ
chồng giả kia chắc đã đem tình cảm
sắt đũa ra cảm kỳ..... mà có muốn
không đòi ra cũng không được nào!

Đàn bà... đàn ông.

Theo «Thời báo» (Times) ở nước
Anh mới xảy ra một câu chuyện kỳ



— Ô! có lẽ hôm nay mình nhắm với thịt quay cho nên mới cạn được ngân này rượu mà trông đồ vật gì cũng quay cả!

quốc khiến cho các nhà bác-học, các
nhà y-sĩ không hiểu ra sao. Câu truyện
đó xảy ra ở Hung-gia-ly.

Một người đàn bà tên là Marthe
Thoph, 50 tuổi, ốm chết, Khám nghiệm
thầy thuốc mới rõ người đàn bà ấy
là... một người đàn ông.

Sau một cuộc điều tra mới hay rằng
người đàn ông ấy xưa kia là... đàn
bà! Ba mươi năm trước đây, người
ấy nằm dưỡng bệnh ở nhà thương, ai
ấy đều chứng nhận rằng Marthe
Thoph là một ả sắc nước hương trời.
Ngờ đâu, sau khi khỏi bệnh, ả thấy
mình đổi khác: chân tay xưa kia mềm
mại, nay thấy cứng ra, về mặt trắng
lệ dần dần đổi khác, ả cũng vì thế mà
buồn. Nhưng không ai hiểu tại sao ả
buồn, chỉ có ả biết.... Theo thời gian,
ả đã biến đổi ra đàn ông.

Nếu sự đó có thật thì cô dâu mới ở
miền Hậu-giang kia trước có lẽ cũng
là con gái đấy. Hoài cửa! Giá chứ rẽ
kia chịu khó đợi, biết đâu cô dâu hờ...
chẳng hóa ra đàn bà thật.

Cùng bạn và Zân báo.

Ông Võ-khắc-Thiệu ở Zân báo công
kích ông Băng-Dương. Báo Cùng bạn
ngựa mồm châm chích ông Thiệu, báo
ông Thiệu chỉ vì thù riêng mà công kích
ông Băng-Dương.

Ở Cùng Bạn, ông Thiện-nhân lên
tiếng, viết một bài nhan đề: « Có cam
mồm lại không, chú ranh con Cùng
Bạn? » Nghe thấy (lại thấy) đã nghe
lại còn thấy, tại có mắt à? (Ông
Thiện - nhân hẳn nói thế). cái đầu
đề lạ tai, ai cũng muốn đọc nốt

bài văn thượng - lưu của ông
« người tốt ». Xin trích ra đây một
đoạn:

« Đã ngu lại khéo nhiều truyện!

« Tôi cho ông Nguyễn-kim-Đỉnh biết
ông có trốn đâu thì ông liệu hồn về mà
dạy khôn dạy khéo cho mấy chú ranh
con, bộ ba của ông... »

« ... Tôi cấm Cùng Bạn từ nay sắp
sau không được nói bậy nữa đó.

« Tôi cấm đó, nghe chưa, Cùng Bạn? »

Bọc xong, ai cũng tưởng-tượng ra
một chị búi tóc lớn sau gáy, một tay
cắp đồ thịt, một tay trĩu một chị
hàng cá ở chợ Biên-thành:

« Tôi cấm không được nói bậy
nghe không, ranh con! »

Thật là một cảnh tượng đã đẹp mắt
lại là lại.

Hỏi mồm.

Khoa-học Tạp-chí, trong mục « gia-
đình tiết-kiệm » có cho ta một phương
pháp... khoa học rất cần cho sự sinh
sống của ta: cách trừ hành, tôi hỏi
mồm.

Theo báo Khoa-Học, có bốn cách
như sau:

1. Mua một xu hoa cúc khô (phải
một xu, chứ lấy hai xu không được
đầu) mua ở các hiệu thuốc bắc, nhai
một lúc rồi sẽ nuốt.

2. Lấy một nắm hạt vừng mà nhai.

3. Ăn gừng tươi với quả táo.

4. Ngậm một' hộp dấm.

Hay thật! Khoa học thật! Muốn trừ
khỏi hôi mồm thì ăn cái gì thơm cho
khỏi hôi. Thật là lý luận Phan-Khôi!

Lại ông Ngô-Sơn.

Theo ông Tổ-Dân ngày xưa bán giải ở

báo Đông-Phương — ông này, nay đã
thấy mắt mặt — ông Ngô-Sơn lại nhá
cái bã xưa: các bậc « hiền-triết nghe
lời nói phải thì sụp xuống lạy ». Hẳn
ông ấy nhớ đến vua Vũ xưa, muốn bắt
chước đây chứ gì! Có khó gì đâu, ông
cứ theo gương ông Tổ-Dân, ra đường
gặp ai cũng cứ lạy, rồi hô to « ta là vua
Vũ, ta là vua Vũ » là được rồi.

Kỳ trước, Tứ-Lý đã bàn đến truyện
Hữu-Sào, Thần-Nông, Toại-Nhân — ba
độc-giả của báo Đông - Phương —
trở hai chữ Ngô-Sơn ở báo Đông-
Phương đã cạo đi như hai chữ Tổ-Dân
xưa, chẳng may bên ấy không có Nhất
đạo Cao, nên vẫn còn hai chữ ngô...
nghe.

Ông Hi... Đình cười lại.

Trong một bài Hài-Đam (Haiphong—
Đamphor) ông Hi-Đình bàn về tú tầy
và tú ta, cười sắc súa, nức nở rằng:

Không tầy mà cũng chẳng ta,
Một là « Tú-Mỡ » hai là « Tú-Xon ».

Nghe riêng sao khéo đùa hờn,
« Tú-Mỡ » hay béo « Tú-Xon » hay buồn.

« Xem thế thì biết cái đặc sắc của
« Tú-Mỡ » là béo, mà cái đặc sắc của
« Tú-Xon » là buồn, cũng như cái đặc
« sắc của Hi-Đình là viết hài-đam
« không buồn cười vậy.

Viết xong lại cười một mình,
Cười người hay chỉ cười mình đó thôi
Đang cười thay! Cái thẳng tôi.

Nếu thế thì đáng cười thật.

Ai đọc bài hài-đam ấy cũng phải
ôm bụng buồn buồn,... mà không cười
cười vậy.

TỨ-LY

Bản hiệu có bán nem, chả
Saigon, nem nướng Huế, có
lắm cả cơm ta, làm ăn sạch-sẽ
xi quý-khách chiểu-cổ cho,
bản hiệu rất hoan-nghehnh.
Ngài nào dùng cơm ta
xin cho biết trước.

Chủ nhật nào cũng có chả cá.

NGỌC-HỒ

số 6, bờ hồ Hoàn-Kiểm
(Số 6, Avenue Beauchamp)
Kính-cáo



NƯỚC HOA HIỆU CON VOI

Nguyên chất rất thơm chưa pha

Quelques fleurs, jasmin, fleur d'amour, narcisse
noir, violette, rose, menthe.

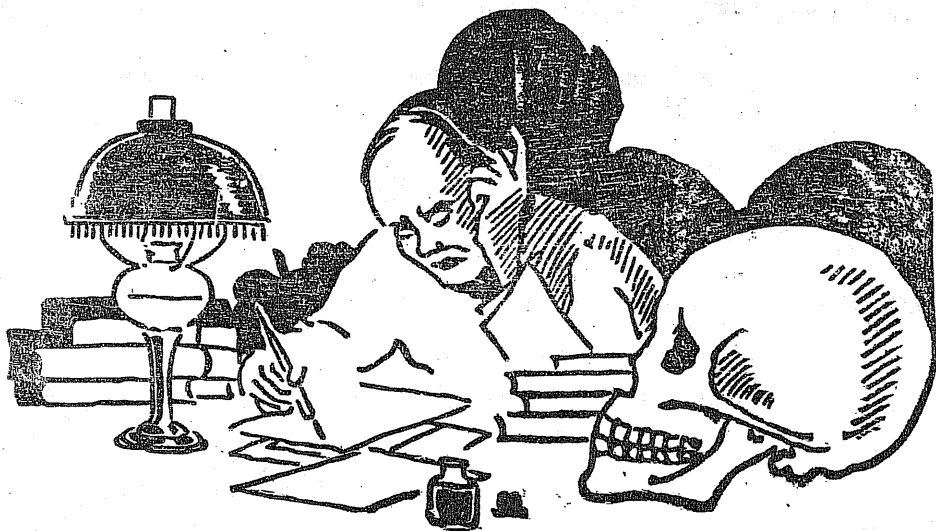
1 lọ 3 grs.	0\$20	1 tá	—	2\$00
1 lọ 6 grs.	0.30	1 tá	—	3.60
1 lọ 20 grs.	0.70	1 tá	—	7.00

PHÚC-LỢI 79, Paul Doumer, Haiphong bán buôn và bán lẻ.

Mua buôn giá chám chước tiên cước bản hiệu chịu cả.



Tiệm chính BOMBAY 89 hàng
Khay đã nhận được ở Hong-
kong — Đoàn Thượng-hải toàn
to — Nhung đen may áo các
bà — Satin tuyết nhung — Satin
souple Nhung Ánh-sáng hoa
và chơn các màu. Gấm — Satin
thêu Kim-Tiến và chỉ lơ các
màu. Còn nhiều hàng lạ nữa.



BÊN ĐUỜNG THIÊN-LÔI

(Tiếp theo)

Chiều hôm ấy, "com" nước xong, « ông giáo » vừa sửa răng vừa gọi bảo Sắc:

— Anh ăn cơm rồi lên dọn giường chiếu, đem những quần áo tôi thay xuống để mai giặt. (Áo quần áo tây nữa, vì tôi không cần là. Rồi quét-tước, lau-chùi bàn ghế và rót dầu vào cái đèn trên bàn giấy cho tôi.

Sắc rửa mâm bát, dọn dẹp dưới bếp xong, lúc cầm chổi lên nhà trên thì người chủ của hắn không còn trên đó nữa. Hắn lấy làm lạ chạy ra sân, rồi lại rangỏi cổng trông ngơ trông ngác mãi mới thấy ông ta đã mặc quần áo, đội mũ, đang lững-thững đi trên con đường Thiên-lôi về phía làng Đôn-niệm, đầu cúi ra rắng nghĩ-ngợi, hai tay chấp sau lưng.

Thoạt-liên, hắn muốn bước theo xem ông ta đi đâu, song hắn ngừng lại ngay, trở vào thu dọn trong nhà để nhân-tiện xem xét cẩn-thận.

Hắn chú ý đến cái tủ sách hơn cả. Lúc ấy thì hắn đã quen với cái bóng mình thấp-thoảng trên mặt kính. Nhưng mỗi khi qua đó, hắn cũng thấy giật mình.

Sau cùng khi đã thu-dọn quét-tước xong, hắn cầm lăm-lăm cái khăn trong tay, lảo-lộn bước thẳng đến trước mặt cái tủ, vừa đi vừa lăm-băm nói:

— Thì việc quái gì mà sợ nào!

Hắn đứng sững, trợn mắt nhìn, vào trong tủ đến hai, ba phút rồi mới dịu mặt lại, vừa lau vừa xem.

Tủ này có năm ngăn đều nhau ngăn nào cũng chật ních những sách dựng đứng: Những sách gáy vải đen, chữ in vàng, những sách gáy da đỏ và da xanh, để ở hai ngăn trên; những sách bìa giấy vàng, dày và nhỏ nhỏ; những sách lớn đã mất bìa long gay, với những sách rộng mỏng nằm ngang trên những sách xếp đứng: lại có những sách chữ nhỏ, vừa dày vừa mỏng đến chừng ngót hai chục quyển để ép vào một góc và xếp gọn ghề như ít khi lấy ra.

Ngăn dưới cùng thì để mấy pho sách rất dày, to bằng bầy, tám quyển khác, trên đó ngổn-ngang những giấy cũ từng dệp, từng vở, từng cuộn với những bực nhật-tình.

Lúc ấy trong nhà vắng lặng, mọi vật trong bóng tối mập-mờ như đang ngủ một giấc nặng-nề. Sắc không dám cử động mạnh. (Ái dầu lâu trắng trên nóc tủ, hắn không dám để ý đến và chỉ muốn quên đi mà không được. Hắn lại thấy cái cảm-giác khóe hụi là bị « nó » đang dò xét những cử-chỉ của mình.

Sau hắn hết sức thu lấy can-dảm,

ngừng phất lên trông vào cái đầu lâu một cách ngạo-nghe. Cái đầu lâu trắng trong khoảng mờ đen vẫn nhẹ rắng ra cười, nhưng hắn cố tình « cảm » mãi dò mắt hắn vào hai cái lỗ mắt sâu tối của nó, nhất-dịnh không nhìn đi chỗ khác.

Bỗng-nhiên, hắn rón người lên... vì bên cái sọ trắng kia, hắn vừa thấy như có một vật gì đang cựa mình. Hắn còn tưởng mắt trông nhầm, thì một tiếng kêu kì-quái đưa lên. — một tiếng kêu rên-rĩ và khàn, và dài như tiếng khóc của đứa trẻ ốm sắp chết. Ngay lúc ấy,

đến bốn, năm lần.

Hắn đứng đốn một lát rồi dón-đến đi ra.

Vừa khỏi cửa nhà trên, hắn đã thấy con mèo đen ngồi gần bờ giếng. — con mèo quay lưng lại hắn và dương ve-vẫy đuôi, rấn bèn cắn l y môi, hết sức nhẹ-nhàng đi lại sau con mèo, lấy cái chổi lùa cầm tay ném vào nó một cái thực mạnh.

Con mèo gào lên một tiếng ngắn rồi biến vào bụi mắt. Sắc đi nhặt chổi, lúc quay trở lại, thì ông giáo tay cầm cái quần bút lớn, đang đứng đợi hắn ở trước cửa lên nhà trên.

— Anh làm gì mà tôi gọi không thưa?

— Bầm ông... con đuổi con mần.

— Con mần nào?

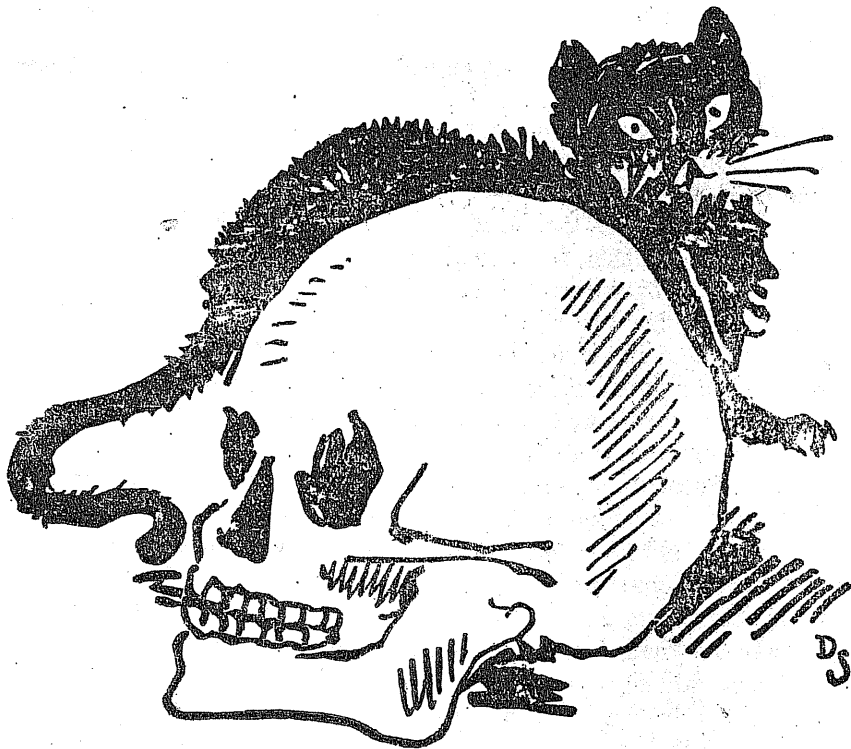
— Bầm con mần đen nó vào rình trong nhà lúc này.

— Thì việc gì mà đuổi nó?

— Con tưởng là mần của người ngoài...

— Tôi cũng không nuôi mần, nhưng đuổi nó làm gì? Anh lên nhà thấp đèn lên cho tôi. Rồi lên trên ghé ngựa trên nhà mà ngủ nhé!

Tuy hắn vàng, nhưng sau khi thấp đèn rồi, hắn xuống dưới bếp nằm trên chiếc chõng suy nghĩ mãi: xưa nay hắn quen ăn ở nơi số bếp và cho chỗ giường cao, chiếu sạch không phải là chỗ mình được nằm ngồi. Ông chủ đầu cho phép, mình cũng



phải từ-chối đi. Nhưng đối với ông này chẳng biết làm thế có nên không, hay ông ta lại cho mình có ý nghi-ngại gì. Chính ra thì Sắc cũng có dều e-ngại thực. Hắn tự đứng thấy mình sợ người chủ và sợ cả nơi ăn chốn ở của ông ta. Hắn nằm nghĩ vẩn vơ một hồi rồi ngủ quên đi mất.

Vào khoảng nửa đêm, hắn nằm mơ toàn thấy những cái quái lạ hết sức: hắn đi theo ông giáo đến một bãi tha ma kia; ông giáo đầu trục, bóng nhoáng vừa cười, vừa sẵn ống quần đen lên quá đầu gối, để lộ ra hai ống chân gầy và đặc những lông, ông ta lấy cuốc, cuốc lên một cái đầu lâu trắng với một con mèo đen rất to. Rồi cả ông giáo, cả cái đầu lâu, cả con mèo cùng, vây chung quanh hắn mà nhả răng-ra mà cười. Sắc vừa chực co chân chạy thì bỗng dật mình thức dậy, mồ hôi ướt đầm lưng. Trong bếp, đen tối mịt mù, tiếng rún-rẻ âm thầm kêu trong tiếng chuột chạy rúc rích.

Sắc không dám ngủ nữa, ngánh trông ra phía cửa thì thấy mấy ngôi sao đang nhấp nháy trên nóc nhà

trên. Trong nhà vẫn còn thấy ánh đèn chiếu ra, hắn mới nhẹ nhàng chống tay ngồi dậy. Vừa lúc đó, hắn nghe có tiếng lăm bầm nhỏ và tiếng giấy sột soạt. Hắn đứng lên, rón-rén đến tận cửa, cúi xuống ghé mắt sau một khe ván nhìn vào trong. Dưới cái chụp đèn xanh, hắn trông rõ thấy cái đầu hói của chủ đang cầm cúi trên một dệp giấy trắng. Một ngón ở cái bàn tay đang cầm bút chậm chạp gãi lên cái trán rộng, hai mắt sáng quắc, nhìn trừng trừng vào cái đầu lâu ở trước mặt; miệng nhách về một bên không biết là cười thầm hay là nhăn. Sau đó chừng hai, ba phút mới thấy ông ta chắt n mực rồi viết, viết rất nhanh ra rắng vội vã. Khi nào ngừng viết lại chỉ dương mắt nhìn cái đầu lâu.

Sắc chú ý xem viết được chừng bốn, năm trang giấy — mỗi trang viết xong, ông ta lại cẩn thận hai tay nâng dệp sang bên cạnh — thì đồng hồ đánh một giờ. Ông giáo bỗng quay đầu nhìn ra cửa sau, làm cho hắn đang lúc vô tình, bất giác bước lùi ngay ra, rồi se sẽ lẩn vào trong bếp, trông ngược đập thỉnh thỉnh. Sắc lo sợ quá, chưa thoát khỏi hai ngọn lửa của đôi mắt kia soi vào tâm hồn hắn, thì bỗng thấy những tiếng lăm bầm rất nhanh ra ý gắt gỏng, tiếng quăng bút, vò giấy, tiếng bước chân đi đi lại lại, rồi một chốc thấy im.

Sắc dò chừng ông giáo lại ngồi xuống viết nữa, rón rén bước lên coi — bất đồ vừa tới cửa nhà trên thì cửa bỗng bật mở ra, ông giáo đã đứng sững đó. Ông ta đột ngột hỏi:

— Anh làm gì dưới này?

— Dạ... thưa ông... không!

— Không làm gì? Không làm gì, sao đứng đây?

Sắc không biết nói sao, đứng nín thở mà đợi những tiếng chữ mắng dữ tợn. Nhưng ông giáo không nói gì. Ông ta nhìn lên trời, nói lăm bầm mấy câu tiếng tây, rồi như người sợ nhớ ra, hỏi Sắc:

Tôi đã bảo anh lên trên ghé ngựa trên nhà mà ngủ, sao anh không nghe?

— Bầm..... con đã có cái trống dưới bếp.

— Không! Tôi muốn anh lên ngủ trên nhà.

Nói rồi, ông ta lui vào. Sắc thấy chủ không dă động gì đến việc mình đứng nhòm trộm, nên đã bớt sợ. Anh ta lại thấy nhà trên sáng sủa, ấm áp hơn cả ban ngày, nên lúc leo lên bộ ghế ngựa giữa nhà, anh ta cũng hơi được yên bụng. Hắn nằm quay mặt vào tường, đầu về phía bàn giấy, tuy nhắm mắt im tiếng nhưng vẫn để tai nghe. Ông giáo đi khép cửa sau, rồi kéo ghế ngồi sau bàn, một lát lại thấy tiếng ngòi bút gọt trên mặt giấy.

Đến quá ba giờ, Sắc mới ngủ đi được. Lúc thức dậy thì trời sáng đã lâu, đèn trên bàn giấy đã tắt, cái đầu xương lại thấy đặt cẩn thận trên tủ sách và « ông giáo » thì đang ngáy ở sau tấm màn gió xanh.

Sắc ở với người chủ kỳ-quặc mà hắn bắt chước người đầy tớ gia gọi tên là « ông giáo » kia đã được hơn một tháng. Nhưng hắn không thể nào hiểu được một ly một tí gì về lai lịch và những công việc lạ-lùng của ông ta.

Còn công việc của Sắc thì chả có gì.

Thỉnh-thoảng hắn mới phải kéo chủ lên thư-viện Hải-phòng và ngồi đợi ở đó từ bảy rưỡi, tám giờ đến mười một giờ tối.

Số 12

Ông giáo chỉ ăn cơm có một bữa, uống toàn nước lã đun sôi — ba ngày mới thay một bộ quần áo trong — rửa mặt thì chỉ rửa nước lạnh — nhà có giếng tốt, hẳn không phải lo đi xa gánh nước, cúi vói gạo, hẳn mua trứ sẵn, một ngày một lần ra chợ Huyện Rào mua thức ăn. Bởi thế Sác nhiều thì giờ rồi quá, có khi suốt bốn, năm giờ đồng-hồ, hẳn ngồi buồn-bã một mình ở trước cửa bếp hay ở bờ hè nhà trên, trông đồng lúa dưới ánh nắng ban ngày và những cây găng sô-rô gió lạnh thổi qua từng trận.

Bên trong thì ông giáo chốc chốc lại đưa cao tiếng ngáy, — ch ế c đồng-hồ treo chậm-chạp điểm thời khắc, và cả ba gian nhà cũ vắng lặng cũng như theo ông giáo ngủ say.

Đến bốn giờ chiều cơm nước làm xong thì Sác lên đánh thức chủ dậy — nhưng nhiều khi hẳn vừa vén chiếc màn gió, đã thấy ông chủ mặt đeo kính đen ngồi ngáp ở mép giường và nhìn theo cử chỉ của hẳn.

Ông giáo súc miệng qua rồi ăn cơm ngay ở trên bộ ghế ngựa hẳn vẫn nằm ngủ. Ông ta ăn rất chậm và như người trí nghĩ đi đâu. Có khi đang nhai nhấm mãi miếng cơm bỗng buông thìa bát xuống chạy ngay đến bàn giấy nguệch-ngoạc mấy chữ lên một quyển vở rồi lại ngồi vào mâm.

Cơm xong, rửa mặt sơ-sài, rồi lẳng-lặng mặc áo đội mũ đi liền. Mà bao giờ cũng đi trên đường Thiên-lôi, về phía làng Niệm-nghĩa.

Chừng sáu giờ thì ông ta về, mặt có vẻ tư-lự lắm.

Ở ngoài ngõ vội-vả bước vào đến ngay bàn giấy ngồi cầm cổ viết đến mười mười lăm phút. Có khi ông giáo cứ thế ngồi cho đến tối, không bỏ mũ, không bỏ áo và hình như cũng không để ý đến ai.

Một lần Sác quên không thắp đèn mà ông ta vẫn cứ cầm-cúi viết mò trên mặt giấy.

(Còn nữa)
THẾ-LƯ

VUI... CƯỜI...

TRUYỆN VẬT

Vịt bầu.

Một lễ dân thật thà, lòng thành đem biếu quan một con vịt bầu với thùng gạo nếp đầu mùa. Trước khi đi, để vịt ta nhìn đôi ba hôm.

Lên quan để vịt bầu, gạo nếp dưới chân và vịt để gần gạo. Tay cầm cái quạt mở ra khép vào, rụt-rê khúm núm, lăm lăm quan thâu nhận cho. Chấn! Tâm thì quan cũng nhận, anh ta cũng thừa biết. Quan đương âm-ừ thì vịt bầu ta nhìn đôi đã ba hôm, thấy gạo trắng để bên mình, vượn cõ, chia mở rúc trong thùng gạo trả g:

Dần què sấn cái quạt gỗ vào đầu vịt ta mấy cái thật mạnh và mắng: « Lợn thật ». Vịt đau đầu, rụt cõ, cạp-cạp mấy tiếng rồi sau im.

Bữa ấy, quan từ chối không nhận lễ là lần đầu.

N.L.

Lợn có ngu không?

Thấy ai ngu dốt, có người thường mắng: « ngu như lợn ». Sau truyện sau đây chứng thực rằng con lợn không phải con vật ngu dốt.

Ở nước Ý (Italie), miền núi Appenins, các chủ trại thường nuôi lợn, dạy khôn lắm. Họ thường dùng lợn để đi chặn bó cải và cừu ở những cánh đồng; nếu con bò hay con chiên nào phạm sấn địa-giới đồng khác là lợn can thiệp bắt gờ lại ngay. Một điều lạ là cứ buổi chiều, mặt trời lặn, lợn không dùng còi hiệu gì — ngày nào cũng như ngày nào — giồng được hết cả bó hay chiên vớ chuông; khi đã về đủ cả rồi, lợn mới dùng-đỉnh, phe-phẩy bộ đuôi đi đoạn hậu.

Ấm đất

Mồm mép trạng.

Lý Bốn kiện chánh Khố. Chánh Khố lo việc đăng luật-sư X.

Luật-sư X, nhiều việc quá lóa lẫn: lôm

ra lóa lại cái cho B n. Khoác hết sức ra hiệu thì nửa giờ sau, trạng-sư mới trông thấy và nhận ra rằng mình lầm. Song vẫn ung dung bình biến. Một lúc sau ngưng lại, ôn tồn nói rằng:

« Thừa quan lóa, nếu tôi cái cho Bốn thì tôi viện những lẽ ấy » Mới thoát nghe tướng là có lý, nhưng mà sai cả Tôi xin lần lượt bác hết các lẽ ấy như sau đây. Từ đó luật-sư mới bắt đầu cái cho Khoác.

Kết quả: Khoác được kiện.

N.L.

Câu trả lời khôn khéo.

Một cô bé, thừa lúc mẹ bà tiếp khách, lén hộp mứt ăn rụng hết một nửa. Bà mẹ bắt được, như g nẽ khách k ông dám đánh mắng con, sẽ bảo:

— Này con, nếu con có một người con ăn vụng như thế con bảo nó s o?

Con — Thừa mẹ, con bảo nó: « Thôi, con cứ ăn hết đi, nhưng từ này đừng như thế nữa.

N.Huy-Thạch

Rue des Mandarins à Phức-yên

Cử ngáp mãi.

Ba Bep ghiền, cứ đến buổi trưa là lên đến hương.

Đến ấy, và k ế i hết thuốc, lui rỗng mà bà bà đi chơi chưa về. Nghĩ mãi không được k ế i, nên cứ ngồi mà ngáp dài ngáp ngắn mãi.

T ằng B chơi vờ bên cạnh đấy, thấy chủ ngáp mãi, không biết làm sao cũng có ý thương tình, bảo rằng: « Nhà nhiều ruồi thế này mà chủ không ngáp lấy một con, rồi thôi có được không? »

Của N.T.-Lan Hà-dông

Chưa đỡ ông nghề...

Tỷ và Sừ đứng trước cửa kính một hàng bán mũ giá rất sang.

Tỷ bảo Sừ — Tôi ơi! giá tao được cái xô số vừa rồi 10.000 (1000) thì hôm nay, tao đã cho mày cái mũ 750 kia.

Sừ — Cái ấy xấu, tao không thèm. Tao

MỘT NHÀ TƯỚNG-SỐ ĐẠI TÀI LA-PHÙ-SƠN LÃO-ĐẠO-NHÂN

Một nhà Tướng-số gia-truyền rất tinh-thông về khoa xem tướng, địa-lý, bói-toán mới ở bên Tàu sang, đạo-nhân có thể bảo cho biết trước những điều tiên-hậu, cát-hung, nôm-mã gia-trạch và lấy số tử-vi, hà-lạc nói một cách rất tường-tận và chắc-chắn. Xin mời chư-tôn mau đến phố hàng Đậu, số nhà 49, trên gác mà xem thử kéo đạo-nhân đi nơi khác lỗ mất dịp tốt.

Kính cáo
LA-PHÙ-SƠN

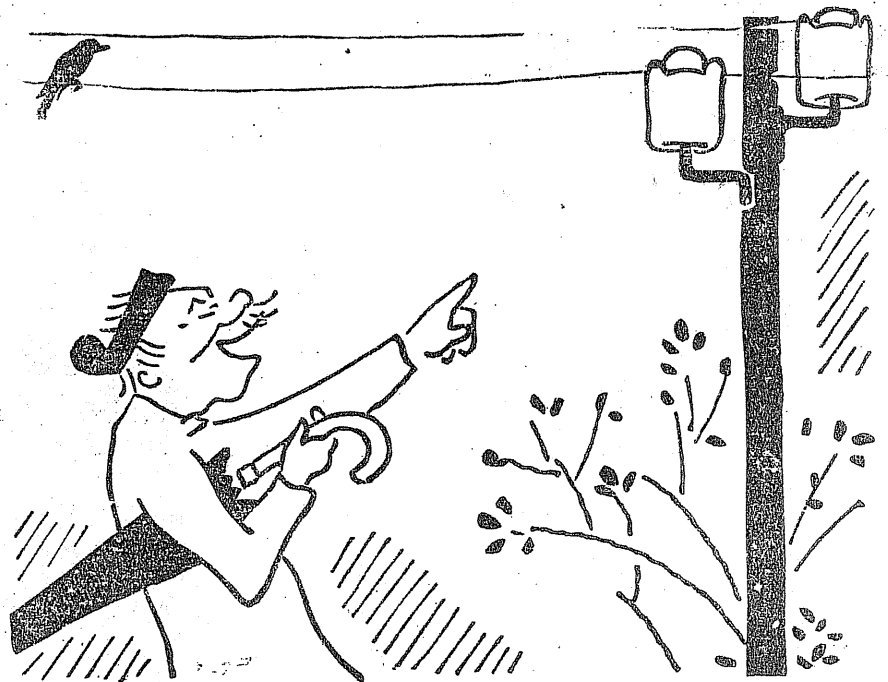
NHÀ THÍ-NGHIỆM BỆNH LẬU GIANG

Đã phát minh những thứ thuốc chữa về bệnh ấy

Hiện thuốc Lê-huy-Phách làm thuốc đã lâu năm đặt phòng riêng để thí-nghiệm bệnh lậu và Giang-mai. Hồi năm 1931 đã phát-minh những thứ thuốc này để chữa bệnh ấy. Lậu mới phải (état aigu) bất cứ mũ máu, buổi, tức, chỉ dùng từ 4 đến 6 ve là khỏi hẳn, mỗi ve giá 0p50. Lậu lâu năm (état chronique) thường sinh nước tiểu vàng đỏ, hay đục đục là vẩn-vẩn, lúc đi tiểu thấy nóng, tức chỉ mỗi-một, yếu đuối và còn sinh nhiều chứng khó chịu khác nữa. Như thế chỉ dùng 2 ve tiết-trùng giá mỗi ve 0p60 và một hộp to bỏ ngũ-tang từ-lâm 2p40 hộp nhỏ 1p00 là khỏi hẳn. Thứ thuốc này ai dùng không khỏi sẽ giả lại tiền. Còn bệnh giang-mai thì bất cứ nặng đến đâu, uống thuốc của bản-hiệu cũng chóng khỏi hơn là bệnh lậu, ai ai đều biết. Muốn hỏi điều gì đi.h theo tin-bro 0p05 giả lời ngay.

Ở xa mua thuốc gửi thư về sẽ gửi theo cách kinh-hóa giao-ngân (C.R.). Thưa và mandat xin đề:

M. LÊ-HUY-PHÁCH
12, Route Sinh-tử, Hanoi — Tonkin



Lý Toét — A! đây vắng không có ai, ta chèo lên lấy cái bình tích kia về đựng nước.

lấy cái tàn đồng kia cơ

Tỷ — Người ta cho 7500 lại còn kỳ kèo muốn hơn. Đã khỏe thế, ông không cho đồng nào thì mày làm gì?

Của V.-Khương Hải-phong

Lời thề.

Mẹ — Này con, thề cậu có yêu em không?

Cậu — Có chứ.

Mẹ — Cậu nói dối em..., thề đi nào.

Cậu — Nếu tôi mà có nói dối mẹ thì .. đến lúc chết tôi không trông thấy mẹ nữa.

Của N.N.-Sắc Hà-dông

Đòi nợ.

Nhiều Khờ gặp xã Quấy, hỏi:

— Bác còn chịu tôi năm hào chưa giả đấy!

— Tôi mượn bác bao giờ nhỉ?

— Hôm nọ ấy mà! Hôm bác say rượu lử người đi ấy mà!

— À phải! Thế tôi giả rồi còn đâu...

— Ở! bao giờ?

— Hôm ấy mà? Hôm bác cũng say rượu lử người đi ấy mà!

Của N.-Phuong Hanoi

Khó giả lời.

Trong lớp, thầy giáo giảng cách hợp số nhiều.

Thầy — Ví dụ: une table thì không có s, vì nó là số ít. Deux tab es plai có s vì nó là số nhiều.

Trò lý — Thừa thầy, sao 2 Octobre lại không có s?

Thầy — ????

Của L.X.-Thanh-Vân Hanoi

Đạo-đức giả...

A — Ông Khổng-Tử à đạo-đức giả...

B (phát khùng) — Là đạo-đức giả? ông Khổng-Tử?

A (ung dung, đáp) — Phải, là đạo-đức giả, là người đạo-đức...

Như ta nói; soan-giả, thỉnh-giả, độc-giả...

B — ...

Lê-thu-Nguyệt

KẾT QUẢ CUỘC THI

(67, 68, 69, 70, 71)

1° — THI VUI CƯỜI

Giải nhất — Về bài khán U ăn bánh gạo đắng trong số 67 của:

Trần-hữu-Tri
42, Rue de France Nam-đinh
Giải nhì — Về bài Sau con bão đang trong số 71 của:
Ông Trần-văn-Quảng
Số 33, Phố Ái-Mộ, Gia-âm

2° — TRANH KHÔI-HẢI

Giải nhất — (3\$ sách) Về tranh « Râu quai nón » đăng trong số 70 của:
Ông Trương-Xuân
Đỗ-xuân-Trường
50, Rue des Bambous, Hanoi

Thề-lệ cuộc thi vui cười và thi tranh khôi-hải.

Mỗi bài không được quá 30 dòng.
Tranh vẽ chiều ngang 12 phân tây, chiều cao độ 10 phân.

Mỗi kỳ sẽ đăng lên những bài và tranh mà bản-báo xé là hay nhất.

Giải thưởng (về số 67, 68, 69, 70, 71 a) về cuộc thi vui cười.

Giải nhất: các thứ sách đáng giá 3500

Giải nhì: các thứ sách đáng giá 2.00

b) về cuộc thi tranh.

Giải nhất: các thứ sách đáng giá 3500

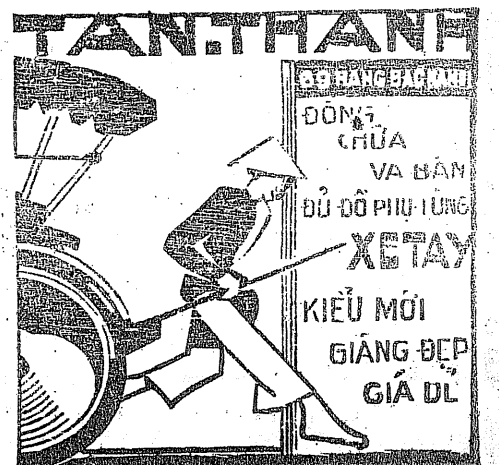
Bản-báo sẽ gửi cho những người được thưởng một cái phiếu lấy sách và cái bằng kể các thứ sách tây, nam của một hiệu sách. Khi các bạn sẽ chọn trong đó, muốn quyền nào thì gửi phiếu lại hiệu sách đó lấy sách. Các bạn muốn lấy giấy bút hay đồ đạc trong hiệu đó cũng được miễn sao cho đủ số tiền thi thôi. Tiền gửi về phần các bạn chịu. Hoặc các bạn muốn đổi lấy báo biếu không lấy sách cũng được.

Thi vui cười

Danh sách

Có L.Q.-Tuyển: 5 bài — Hích-Nga: 6 bài — L.Thu-Nguyệt: 4 bài — N.T.-Kim-Chi: 3 bài và 3 bài.

O.U. P.D.T. Nam-trang: 2 bài — N.C.-Thuận: 1 tranh — N.D.-Huế Huê: 4 bài — B.Tâm Hải-dương: 6 bài — V.V.T.: 1 tranh — Luật-Cương: 11 tranh — D.Hải-Vinh: 2 bài — L.T.-Bảo-Qui-nhơn: 13 bài — T.X. Thanh-Vân: 1 bài — H.K.-Hoàn: 4 tranh, 4 bài — N.Hiền: 8 bài — P.K.-Khóa: 2 bài — N.Phương: 4 bài — TUYN: 5 tranh — L.Q.-Lộc: 3 tranh — H.-Hải: 5 bài — As: 1 bài, 1 tranh — N.D.-Chi: 4 bài — Hứa-Dức: 1 tranh — Lữ-Nhân: 3 bài — V.V.-Kông: 1 bài — D.K.-Thọ: 5 bài, 2 tranh — D.L.-Chi 4 bài,



CÂU TRUYỆN TỜ-TÔM

Số 13

Quan huyện có khách đến chơi muốn đánh tờ-tôm, nhưng thiếu một chân, cho lính ra phố huyện tìm đâu cũng không được.

Một thầy thừa, qua qua lại lại, trong túi sách có tiền. Quan huyện hỏi:

— Thầy thừa ngồi một chân nhé!

— Bẩm quan lớn, chúng tôi mới học đánh còn thấp lắm.

— Thì cứ đánh.

— Bẩm quan lớn, quả thực chúng tôi không đánh bao giờ.

— Được! cứ đánh rồi tôi mách cho.

Ngồi vào bàn, thầy thừa lên bài lúng túng, ăn đánh loay-hoay, rõ ra người mới học tờ-tôm. Nhưng « thánh-nhân hay đãi kẻ khù-khờ », thầy thừa ù luôn mãi. Mọi người thấy thầy mới bập bẹ biết đánh nên cũng chẳng ai xem bài, hễ thầy hạ ù là xóa bài ngay, đến những khăn của thầy úp cũng chẳng buồn lật lên nữa.

Một ván quan huyện chờ nhí bát văn, mãi không thấy lên. Một người vừa hạ ù thì quan huyện lật ngay những khăn của thầy thừa lên mà nói rằng:

— Khăn gì mà lấm thế này, chắc lại khăn nhí bát văn hần thôi.

Mọi người kinh ngạc vì ba cây bài úp khăn của thầy thừa là ba cây khác nhau. Quan huyện hỏi:

— Cái gì thế này?

— Bẩm khăn.

— Khăn thì phải ba cây giống nhau chứ!

— Bẩm quan lớn, chúng tôi tưởng những cây không vào đâu thì úp xuống làm khăn.

— Chỉ láo!

— Bẩm quan lớn, quả thực chúng tôi chưa đánh tờ-tôm bao giờ.

Bàn tờ-tôm liền giải tán. Nhưng thầy thừa đã được một món tiền dăm đồng...

NHỊ-LINH

CUỘC ĐIỂM BÁO

Tướng Quảng-lạc

Báo Union Indochinoise (Đông-dương liên-hoàn) hình như có duyên đậm-dà với các ông tướng Quảng-lạc.

Trước đã bị ông tướng Mất-Mèo mứa sang thách ra giao phong đủ một trăm hợp. Nay lại bị ông tướng chủ-nhiệm tờ báo trào phúng nào đó đem quân đến tận cổng thành khiêu chiến.

Ấy là báo Đông-dương liên-hoàn nói thế thì mình cũng biết thế.

Song ông « Mất-Mèo » thì đã đành đi rồi, vì còn có tên đề cho báo Liên-hoàn nêu lên. Đến như cái ông chủ-nhiệm tờ báo tự xưng là báo trào phúng kia mà bạn đồng-nghiệp chẳng

muốn đăng tên đề làm quảng-cáo không công cho thì còn ai biết là ai?

Giá bạn đồng-nghiệp chỉ dùng cái đầu đề vắn tắt « trả lời một tờ báo trào phúng » thì tất sẽ có nhiều tờ báo tiếng Pháp và tiếng Nam ở Hanoi nhận là bạn đồng-nghiệp nói mình, vì ít lâu nay chẳng tờ báo nào chịu kém về khoa trào phúng.

Song bạn đồng-nghiệp lại thêm mấy chữ « tướng Quảng-lạc » thì còn ai thêm nhận cái vai tướng tuồng ấy, tuy tướng tuồng thì vẫn danh giá hơn quân chạy hiệu, chỉ biết kêu la inh ỏi không đáng để ta lưu ý.

Thế lại còn không lạ?

Trích báo P. N. T. V. số 221:

Vụ M. Gilet đánh ông Lưu.

— Em đợi ai mà đứng mãi từ nãy đến giờ thế?

— Một em ở nhà dặn em đợi cho ô tô chạy qua rồi hãy sang bên hía hè, thế mà từ nãy đến giờ chưa có cái ô-tô nào đi qua cả.

HỮU ĐỨC

BAN KIẾN TRÚC TRƯỜNG CAO-ĐẲNG MỸ-THUẬT

NHỮNG KIỂU NHÀ MẪU CHO DÂN QUÊ

Trường mỹ-thuật mới đây có trưng bày các kiểu nhà của học-sinh năm thứ năm ban kiến-trúc. Nói về mặt mỹ-thuật thì năm nay, các kiểu nhà có hai cái đặc-sắc: giản-dị và có tính-chất annam. Các ông sinh-viên đã khéo lợi-dụng những tài-liệu cũ để tạo nên những kiểu nhà có vẻ annam mà thích-hợp với những sự cần-dùng của buổi đời mới này.

Ngoài phương-diện mỹ-thuật ra có một điều các ông phải chú-ý hơn cả là cách xếp-dặt, tức là bản-đồ (plan); vì ban chấm thi sẽ theo đây mà định hơn kém. Kiểu nhất vẽ cái đồn-diền ở miền trung-du Bắc-kỳ của ông Luyện nghĩ ra vừa khéo về cách xếp dặt vừa có vẻ mỹ-thuật annam.

Mười năm trước đây, ngoài những kiểu nhà lổ-lổ mà tôi gọi là kiểu nhà « bánh khảo » — nhan-nhân khắp thành-thị thôn-quê, có xuất-hiện ra một lối nhà hơi có tính-cách mỹ-thuật tức là lối « Khai-tri Tiến-đức » (hội-quán K.T. T. Đ. làm theo lối này). Song lối thứ hai này không ra tây, không ra tàu mà cũng không ra annam, tử-mi, vụn-vật mà vụn-về. Cốt nhà tây, trên tường dính những nền

Hôm trước, vợ chồng ông Lưu (làm tham tá có tây tịch) đến rạp Majestic (Hanoi) xem chớp bóng.

Lúc đứng mua giấy vào cửa, có giáo-sư Gilet lại sau đưa tay đẩy ông. Ông Lưu tức mình đánh ông Gilet khá đau. Viên đội lê - dượng Degras nhẩy vào bình ông Gilet và đánh ông Lưu phải thương tích.

Ông Lưu kiện hai người tây, và đòi bồi thường thể diện.

Tòa xử phạt M. Gilet 25 quan tiền và, đội Degras 8 ngày tù. Còn M. Lưu cũng được bồi thường một đồng bạc thiệt hại.

Chuyện như vậy mà Gậy Gộc ở báo Nhật-Tân lại điệu người bị đánh thì lạ quá!

P. N. T. V.

Thế mà không lạ sao? Lạ nhất là ông Lưu có tây tịch, kỳ thực ông ấy chỉ có nam tịch. Lại cũng lạ nữa là cái tin ông Lưu đánh ông Gilet khá đau, kỳ thực ông ấy chỉ nhận được những cái tát khá đau. Hay vì ở trong Nam đương có bút chiến (bút chiến thôi) về vô Ảng-lê và vô Annam mà báo P.N.T.V. lại là tín đồ (tín đồ thôi) của các môn vô Annam đây?

NHỊ-LINH

găm, những chữ thọ, những con rơi để cho có vẻ annam, thỉnh-thoảng lại đặt thêm cái mái tàu, thật là một lối « tam-quốc ».

Các nhà kiến-trúc tốt nghiệp ở trường mỹ-thuật ra, sẽ hiến cho ta những kiểu nhà có nghĩa-lý hơn trước, làm bớt những sự chường mắt hàng ngày.

Song kiến-trúc không phải tìm những kiểu nhà sang trọng, lộng-lẫy rực-rỡ. ít người có tiền làm được. Nếu kiến-trúc trọng ở sự xếp-dặt thì một cái nhà nhỏ, ít tiền mà xếp-dặt khéo cũng là một công-trình tuyệt-sảo như một cái nhà to lớn, sang trọng. Tôi không nói đến những kiểu của các ông tốt-nghiệp ban kiến-trúc vì các ông nghĩ kiểu để thi tất nhiên phải tìm những kiểu nhà to lớn để thi thử tài-học của mình.

Đây tôi muốn bàn riêng về một phương-diện của môn kiến-trúc: muốn cho nhiều người được hưởng những sự ích-lợi thì kiến-trúc phải có tính cách bình-dân. Hạng bình-dân ta chỉ có tiền làm nhà gỗ hay nhà tre. Các bạn ở ban kiến-trúc chắc cũng đã nghĩ tới điều đó: tìm một loạt kiểu nhà mẫu thật rẻ tiền, xếp dặt tiện-dụng với cách ăn-ở ngày nay: hợp vệ-sinh, năng gió điều-hòa, có ánh-sáng, có khí trời và có vẻ mỹ-thuật nữa. Như vậy, họa-chăng sẽ dần-dần bớt những gian nhà âm-thấp, tối-tăm chỉ đáng để súc-vật ở.

Không thể nói được rằng: họ ở đã quen, mấy nghìn năm có sao đâu, vì nói vậy là không tin ở sự tiến-bộ. Nếu họ đã cần một nhà tranh, thì họ cũng cần ở một nhà tranh đẹp-đẽ, sáng-sủa. Ta làm cho họ biết sự đó là cần tức là làm cho họ văn-minh lên; ta phải dần-dần làm cho dân-quê biết trọng cái đời thực-chất. Nếu họ có tiền làm một cái nhà tre không hợp cách thì họ cũng có tiền làm một cái nhà tre hợp vệ-sinh, đẹp-đẽ mà cũng chừng ấy tiền.

Họ chỉ biết làm như cũ vì không ai chỉ bảo cho họ những cách-thức mới. Các nhà kiến-trúc ở trường mỹ-thuật ra sẽ vì họ mà tìm tòi ra những kiểu nhà mẫu ấy cho họ theo đó mà làm; từ nay giờ đi đỡ được cái cảnh thăm-đạm, nhem nhuộc nó làm cho ta đau lòng khi bước chân về chốn thôn-quê.

Bản-báo rồi sẽ dần-dần đăng những kiểu nhà mẫu đó lên báo.

NHỊ-LINH

Bỏ huyết
trắng dương

Đàn ông vì thận suy, huyết ít, dương sự không mạnh, hoặc bị tuyết dương, uống nhiều thuốc trắng dương mà không hiệu quả, ấy là vì chỉ biết bỏ-thận mà không biết nuôi huyết. Bệnh ấy chỉ dùng nửa liều (tê) BỎ-HUYẾT ĐAN của THỌ-DÂN Y-QUÂN, thì chẳng những dương-sự lại mạnh hơn trước, mà sức lực còn khỏe hơn nhiều. Thuốc này vừa bỏ-thận vừa bổ-huyết, lại không làm cho dạ dày hóa bốc lên. Những người tuổi già, vợ trẻ dùng một tễ thuốc này sẽ sinh con trai. Mỗi tễ 8 hộp, mỗi hộp 3\$00.

Ở xa muốn mua, xin viết thư và gửi mandat cho ông:

PHẠM-QUẾ-LÂM

54, Phố Sinh-tử — Hanoi

Quả ngon của bạn gái

Một món quà rất quý cho chị em là thứ thuốc « Đệ-nhất-nữ-trung-bảo » mỗi hộp giá bán 1\$50, vừa là thuốc Điều-kinh, vừa là thuốc an-thai, dưỡng-thai, vừa là thuốc Sản-hậu, vừa là thuốc bổ-huyết, vừa là thuốc khí-hư, hoặc kinh nguyệt không điều, hay đau bụng, chóng mặt, nhức đầu, ăn ngủ kém, nóng ruột, hoa mắt, đau lưng, đau xương, gầy yếu, hoặc có thai mà hay động không yên, hoặc sinh đẻ rồi mà lấm bệnh, hoặc sản-hậu, hoặc khí huyết không tốt, huyết hư, huyết khô, huyết xấu, và có khí hư, nên dùng thuốc này, rất hay, đã được các bà các cô hoan-nginh dùng nhiều thuốc này đã được công hiệu, nên đã tặng cho rất nhiều giấy cảm ơn và minh tạ. Bán tại nhà thuốc NAM-THIÊN-ĐƯỜNG, 78 phố Hàng Gai Hanoi, và ở các nhà Đại-lý bán thuốc Nam-Thiên-Đường ở các tỉnh.

TUYỆT NỌC

Lậu và Giang-Mai !!!

Thuận định này chưa được rút nọc, di độc còn lại, thức đêm làm việc nhọc, nặn ra tí dinh dính hoặc mủ, nước tiểu khi trong khi vàng lẫn vẩn đục. Nhói ngứa trong ống tiểu-tiên v.v. mà bệnh Giang còn lại thấy dật thịt, mỗi xương, nổi mụn con như muỗi đốt v.v. chỉ dùng nhẹ 2, 3 hộp, nặng 4, 5 hộp. Tên gói thuốc kiên Tinh Tinh (triệt nọc Lậu Giang) giá 1p50 một hộp là khỏi ngay.

THIÊN TRUY !!!

2 hòn ngoại thận, hòn to, hòn bé, xưng hạ nang, dùng 1, 2, 3, 4 lọ. Bất cứ lâu mới là hai hạt co lên bằng nhau ngay, giá 0p.60 một lọ 6 p. 12 lọ.

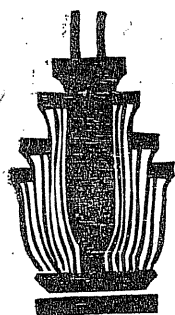
BÌNH-HƯNG

89, phố Mã Mây, Hanoi

Giấy nói: 543

BÓNG CÁC BẢO
SỐ MỆNH

CỦA NHẬT, NHỊ-LINH

NGÀY 1^{re} JUILLET 1934

KHOA HỌC

TẬP CHÍ MỖI THÁNG XUẤT BẢN HAI KỲ

Chủ nhiệm kiêm chủ bút, kiêm quản bút, kiêm trợ bút: NGUYỄN-CÔNG-TIỂU

Có cả hai chân trong viện khảo-cứu khoa-học. Người đã phát-mình ra hai thứ ăn được: rươi và nước vối. Người nuôi: rùa cứng cổ, rùa hộp và các thứ quái thai.....

ĐÀI KỶ NIỆM

ÔNG NGUYỄN-CÔNG-TIỂU

Ông Nguyễn-công-Tiểu sinh năm 1927 tại trại Hàng-hoa gần vườn Bách-thú. Lúc sinh ra ông có điềm lành ứng mộng: một con rươi lượn trên mái nhà ba vòng rồi biến mất.

Thủa bé, ông có khiếu thông-minh và tinh-tinh nhũn-nhặn. Ông rất thích cây cỏ và súc vật. Một hôm uống bát nước vối, ông vô đầu mà kêu lên rằng:

— Ôi tại sao nước vối lại uống được?

Ông cứ nghĩ như thế cả ngày rồi quên ăn, quên ngủ. Lúc ông học lớp nhì trường Bảo-hộ, thầy giáo hỏi ông:

— Anh đã trông thấy con rươi bao giờ chưa?

— Bẩm có.

— Rươi có ăn được không?

— Bẩm rươi ăn được, nhưng mà rất độc.

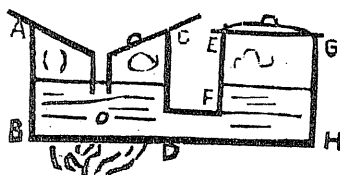
Ông nói rất độc vì ông nhớ lại hai hôm trước ở nhà có nấu rươi, ông ăn có một miếng chả mà tối hôm ấy đau bụng liên. Dầu sao từ hôm đó ông nổi tiếng là cậu bé « thần đồng ».

Nhớ lên ông còn làm nhiều cái kỳ-quặc nữa như đánh riêm đốt dít, đốt đầu rùa, gộp nhặt các quái thai...

Ông hiện nay còn sống. Năm 1932 có dựng cái đài kỷ niệm ông bằng bạch cẩm-thạch, có in hình cái đầu ông quần lá vối (jambosia annamitatis) và trên có lưỡng sà châu quy.

Phát minh, sáng chế

Nồi Khoa-học. Ông Ngô-lô-Hô thật là thủy-tổ khai-sáng ra nồi nấu cơm khoa-học. Nồi ông có hai nồi hợp lại thông với nhau bằng một cái ống.



Khi nước nóng thì cho gạo vào phễu (nồi ABCD), cho từng hạt gạo một và đợi khi nào hạt gạo ấy rớt thì hãy cho hạt gạo sau.

Khi muốn dùng thì mở vung nồi EFGH mà múc.

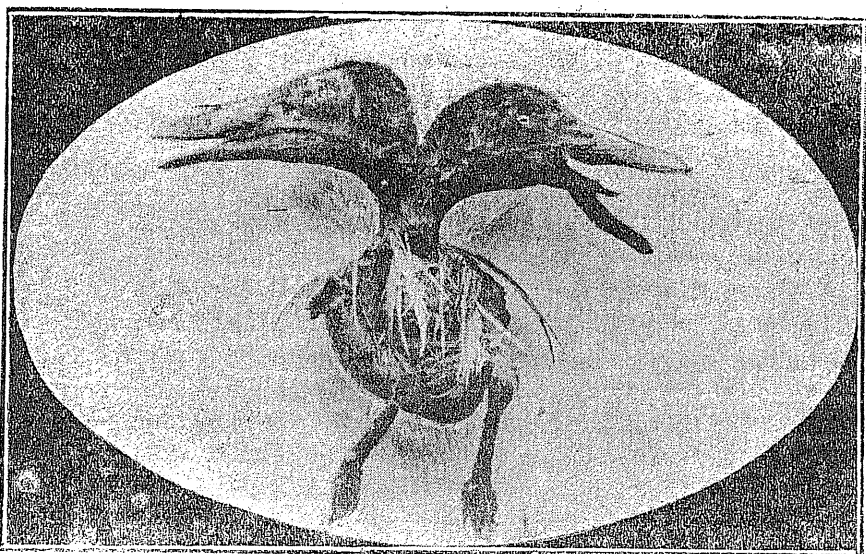
Nấu bằng nồi khoa-học này thì không sợ cơm sống và cơm khê, nhưng phải cơm lúc nào cũng nát như cháo.

Máy quay bằng sức nóng mặt trời

Bản-báo chủ-nhiệm mới phát-mình ra được cái máy quay bằng sức nóng mặt trời và đã gửi sang trình Hàn-lâm viện khoa-học bên Pháp.

Hàn-lâm viện có trả lời rằng: máy đó nếu để một người thợ đứng quay thì chạy được.

Thế mới biết bản-báo chủ-nhiệm là ông thủy-tổ khai-sáng ra máy chạy bằng sức nóng mặt trời và có người đứng quay.



Đây là ảnh con vịt ba đầu: hai đầu mọc rồi, còn một đầu nữa định mọc rồi lại thôi.

KHOA-HỌC THƯỜNG-THỨC

Cách trừ chấy, rận

Người ta đã tìm nhiều kế để trừ hết chấy, rận song vẫn không công hiệu. Bản báo chủ nhiệm mới tìm được một cách rất nhạy: muốn trừ hết chấy, rận, không gì hơn là bắt hết chấy, rận mà giết đi.

Còn giết thì có hai cách: một là để con chấy xuống bàn rồi lấy móng tay dè mạnh lên, hai là cho vào mồm mà cắn như ta vẫn thường làm.

Ăn cơm lồi khoa-học

Ăn lồi khoa-học thì phải và cơm vào mồm, nhai rồi nuốt đi. Nếu có sạn thì phải nhai sạn ra rồi nhổ đi, chứ đừng nuốt sạn. Ngồi ăn chỗ sang trọng thì chịu khó nhai sạn nhỏ ra rồi hãy nuốt.

MÁCH GIÚP, BẢO DÙM HỎI

Nguyên tôi có bệnh đau răng: một cái răng cửa cứ thò dần ra, dài hơn những cái khác. Khi ăn, khi nói rất khó chịu, lại còn làm cho kém xuân sắc nữa.

TRẢ LỜI

Không có thuốc gì chữa được cả. Mỗi lúc răng mọc dài ra, ông chịu khó lấy ngón tay ấn nó vào vậy. Nếu ông lười không muốn ấn thì đợi cho những cái răng khác mọc dài ra như cái răng đau, thế là yên truyện.

Nhưng mà lỗi tại ông: nếu lúc nào ông cũng ngậm răng chặt vào nhau thì đời nào cái răng đau mọc lồi ra được.

Trả lời ông C.C.C. Cà-mau — Ông than phiền rằng ông chưa hề trông thấy con rươi ra thế nào. Cái đó không khó gì: mời ông lại tòa báo Khoa-Học, chúng tôi sẽ đưa ông xem.

HỎI

Tôi có một người em gái, mặt lúc nào cũng đen, thành thử khó kiếm

Chè khoa-học

Chè khoa-học phải nấu thế nào cho không có hạt đậu nhon. Nếu có thì phải nhờ ông họ Nhất tên Đào-Lạo cạo đi cho.

Cách bóc tem

Muốn bóc tem cho khỏi rách thì phải bóc theo lối khoa-học. Lấy

- 1 lít nước mưa,
- 3 gr. benzoate de soude,
- 2 gr. salicilate de calcium,
- 3 lạng long-tu,
- 4 củ cà-rốt,

cho lên lửa, hấp cách thủy. Khi nào nước nóng thì đem ra lọc, rồi lấy nước lọc này bôi lên cái tem muốn bóc. Để một lúc cho ngấm rồi bóc thật khéo cho tem khỏi rách. Xin thú thật rằng cách này hơi lồi thối.

chồng. Vậy có cách nào làm trắng ra được không?

TRẢ LỜI

Ông bảo cô em mua phấn mà đánh thì tự khắc trắng ngay. Khi đánh phấn nhớ đánh cả hai tai và cổ.

HỎI

Tôi mắc bệnh không ngủ được. Tôi đã nhiều lần dùng tảo tàu hạt sen mà không hiệu nghiệm.

TRẢ LỜI

Ông mua báo Nam-Phong mà xem.

HỎI

Hắc-in là chất gì?

TRẢ LỜI

Là một chất đen đen, mùi nó rất khó ngửi. Tiếng tây gọi là goudron, tiếng Đức là Bräufurt, tiếng Nhật là Ikanamo-kosata, tiếng Ấn-độ là Abrinsamissy.

Gặp khi gió táp mưa đơn,
Dùng xe AN-THÁI chẳng cơn
cố gì.

HIỆU XE

Số 2, phố Nguyễn-trọng-Hiệp — Hanoi

NHI-ĐỒNG Đi quảng đảng học sàng khôn

(Thầy giáo dẫn học trò đi chơi chiều thứ năm).

(Tuần lễ thứ tám).

Thầy — Kia cây vối.

Trò — Thưa thầy, lá vối tại sao lại uống được?

Thầy — Lá vối sở dĩ uống được là vì có thể dùng nó để thay cà-phê.

Trò — Thưa thầy, vậy tính chất nó có giống cà-phê không?

Thầy — Giống lắm chứ, Một là nước nó đen như nước cà-phê. Hai là nó cũng có chất chan-chát, đắng-đắng như cà-phê, tuy hơn cà-phê chất ngọt-ngọt khiến ta uống nó không cần phải pha đường vào như khi ta uống cà-phê. Dùng nó, ta còn được cái giản-dị là không cần phải nhờ đến cái lọc đặt lên cốc cho nước chảy dần, thực là phiền phức, chậm-chạp như loài rùa hộp vậy.

Nhân tiện tôi giảng cho các anh biết các phần của cây vối.

Cây vối có bốn phần:

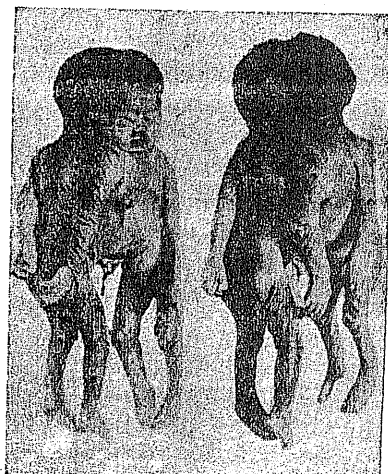
1° — Là rễ (racines) mọc ngầm xuống đất;

2° — Là thân và cành (tronc et branches) có vỏ xù-xi bọc ngoài;

3° — Là lá (feuilles) xanh và to có các gân (ramures) như gân lá chè, vì thế nên có thể uống nó thay nước chè được;

4° — Là nụ (fleur) mà ta thường gọi là nụ vối. Nụ vối nhỏ hơn nụ chè, uống cũng tốt lắm.

Năm kia, tôi lên tận Chapa khảo cứu thứ vối Chapa (Chapa vôiya). Khi nào trong Thủy-tiên-trang cây vối lấy giống mọc to có lá, tôi sẽ cho các anh uống mỗi người một hợp cho biết mùi.



Cái quái thai

GIANG - MAI

Chống tuyệt nọc!

Lở loét, nổi hạch dật thịt, sốt, mình mẩy mẩn tít bất cứ nặng nhẹ v. v... Dùng 1, 2, 3 lọ giá 0.70 1 lọ là khỏi rất ngay.

Bán ở BÌNH-HƯNG, 89, Phố Mã máy, Hanoi
<https://tielun.hopto.org>



của BAO-SƠN và KHÁI-HƯNG

Tranh của ĐON-SƠN

Sáng và tối.

Cơm nước xong thì trời tối mịt. Hôm ấy nhằm ngày mười tám nên trăng chưa mọc. Cây đèn dầu tây búp măng thì Liên vì cần kiệm đã tắt đi rồi. Ngọn đèn hoa-kỳ, vụn nhỏ hơn hạt ngô, chiếu ánh lù mù tựa một ngôi sao đỏ ẩn sau đám mây mờ. Liên không-khí nặng nề như bao học hai người, như đè lên ngực làm cho khó thở. Thốt nhiên, Liên buông một tiếng thở dài. Minh trả lời bằng một cái chép miệng. Rồi hai người lại ngồi yên lặng.

— Tôi thương mình lắm, mình ạ. Liên cố lấy giọng dịu dàng đáp lại chồng:

— Mình lại nghĩ quần gì đấy rồi! Thấy Minh ngồi im, Liên giục chàng đi ngủ. Mọi lần hễ khi nào Liên đoán rằng những tư tưởng hắc ám đương làm vẩn đục ý nghĩ của chồng thì bao giờ nàng cũng đem hết lời âu yếm ra khuyên can. Nhưng lần này, chính những tư tưởng ấy cũng đương lảng vảng trong tâm hồn nàng. Nàng thấy ngầy ngất chán nản, khổ sở, không những không tìm được lời an ủi, mà cũng không thể tự trấn tĩnh được mình.

Là vì tro g vò hơn một tháng nay, nàng chỉ những quanh quẩn vào việc chăm nom săn sóc đến bệnh, chồng, việc bán hoa có kém sút đi nhiều. Tiền thu vào thì ít mà tiền tiêu ra thì nhiều gấp năm, gấp mười trước: nào trả tiền thầy lang nọ, thầy lang kia, nào mua thuốc này, thuốc khác. Thành thử không những tiền hết cái lã cón-con bằng ngày mà ít nhiều vốn liếng để dành cũng đều khánh kiệt. Nàng nghĩ thầm: « Hết tiền thì làm sao? Ngổ lời vay anh Văn thì cố nhiên là không thể nào được! »

— Thì đành chịu chứ biết sao!

Câu than thở của Minh làm cho

Xem P. H. từ số 66

Liên giật mình: nàng tưởng chồng đọc được tư-tưởng của mình, ngờ ngác hỏi:

— Mình nói làm nhằm gì vậy?

— Anh bảo: giờ đã bắt anh phải mù lòa, thì cũng đành phải chịu vậy chứ biết sao!

Liên không trả lời. Minh thở dài, lầm bầm nói một mình:

— Thế là hết một đời.

Liên gắt:

— Sao mình cứ nghĩ quần mãi thế. Minh ốm thì phải để cho em chữa chạy chứ cứ ngồi mà than thân, thế có ích gì không?

Tiếng nắc đưa lên như nghẹn ngào ở trong cổ Minh, khiến Liên hồi hận, vội vàng lại gần chồng, thì thầm bên tai xin lỗi:

— Mình tha thứ cho em, em buồn quá, em thương mình quá, nên em nhớ thôi.

— Vì anh mà để cho mình buồn thì thực anh cũng chẳng muốn sống nữa.

— Không Em buồn có phải vì anh đâu. Thỉnh thoảng em vẫn buồn vợ buồn vẫn như thế đấy. Hay này! Em hết buồn rồi, đây này!

Liên gượng cười: giọng cười khanh-khách cố làm cho tự nhiên, nhưng vẫn có vẻ ngượng nghịu, buồn tẻ. Ngừng cười, Liên lại nói:

— Mấy lại mình đau mắt thì rồi mình khỏi, chứ việc gì mà phải buồn.

Bảy giờ bóng trắng lập lò trong gian hoa móng rồng. Liên giật mình, buột mồm kêu:

— Giờ ơi, đẹp quá.

Lạnh lùng, Minh hỏi:

— Cái gì mà đẹp thế mình?

Liên sực nhớ tới sự buồn rầu của Minh mỗi khi nàng quá vui mừng, nên ngồi im không đáp. Minh càng uất ức cho rằng vợ sinh nhát-nhéo với mình. Chàng dần từng tiếng, cất lời gắt:

— Sao tôi hỏi lại không nói?

Thấy chồng giận dữ, Liên vội nói chữa:

— Chết chữa! Lắm lúc em như người không hồn. Có gì đâu, mặt giăng vừa mới mọc lên làm em giật nảy mình.

Một nụ cười nở trên cặp môi Minh. Chàng ngửa mặt nhìn lên quãng không, vui vẻ nói:

— Anh không trông thấy giăng, nhưng anh chắc rằng giăng đẹp lắm, nhất lại là giăng mới mọc lấp lánh trong đám lá nhật thưa, có phải không mình?

— Chính thế, mình ạ.

— Mình có hiểu tại sao anh biết thế không?

Liên cười:

— Thì chúng mình ngồi đây ngắm giăng kể có hàng trăm lần, làm gì mà mình không nhớ.

— Không phải đâu. Những lần anh ngồi ngắm giăng với mình, anh quên cả. Nhưng vừa tối hôm kia, anh vừa được ngắm một cảnh sáng giăng đẹp quá. Anh chưa kể lại cho mình nghe... Quả thực, anh có được ngắm một cảnh sáng giăng, song đó chỉ là một giấc chiêm bao, từ hôm anh ra đến nay, anh chiêm bao như thế nhiều lần lắm rồi, nên hình như anh quen đi mà không tưởng tới rằng anh mộng hay anh tỉnh nữa.. Thử lắm mình ạ. Rồi tỉnh mộng, anh lại buồn ủ rũ than thân trách-phận, nhớ đến cái đời thực hiện, cái đời tối tăm của một người mù mà anh cho là một đời mộng.

« Nhưng mà huyền bí lắm mình ạ. đến bây giờ anh cũng vẫn còn nhớ mơ-màng, lẫn cái đời mộng với cái đời hiện tại, không biết rằng lúc đó anh mộng thấy anh mộng hay anh mộng thực... »

Minh ngừng lại, ngồi ngẫm-nghĩ, vẫn như người còn đương ở trong giấc chiêm bao. Liên ái ngại, cố giữ tiếng thở dài, mà ôn-ôn bảo chồng:

— Thôi, mình đi nghỉ, kéo khuya rồi.

Minh như không nghe rõ lời vợ gục, thông thả kể tiếp theo:

—Ừ, mà chính thế. Đương lúc anh buồn bực chán nản, đau đớn thì ở trong quãng tối giăng, một luồng gió mát hồng thổi qua. Anh rung mình ngược mắt trông ra xa: giăng, tròn vành-vành, sáng trong và bóng đã mọc ở chân giòi, trên mặt hồ, mênh-mông, hắt-ngát, gợn sóng như vàng gieo, lẩn-lẩn chạy, nhảy trên làn nước màu xanh nhạt.

« Anh thấy anh ngồi trên một mỏm đá treo leo, dưới chân sóng vỗ bọt tung lên trắng xóa. Anh lắng tai nghe thì không có một tiếng gì làm rung động làn không-khí yên tĩnh. Đến cả tiếng sóng vỗ cũng không nghe thấy. lạ thực, tuy nước vọt lên cao hơn đầu người. Ngắm cảnh sáng giăng ấy, anh tưởng-tượng như đi xem chớp bóng cảm vậy. »

Liên ngờ ngác hỏi:

— Chớp bóng cảm là thế nào?

— Là không có tiếng, như chớp bóng ở phố hàng Buồm mà đã mấy lần, anh đưa mình đi xem.

— Thế lại còn chớp bóng không cảm nữa kia à?

— Phải. Bây giờ mới có chớp bóng nói. Anh toan đưa mình đi xem thì anh mắc bệnh.

Nhớ tới bệnh, Minh lại thấy buồn rầu, ngồi thờ người ra, hầu quên bằng câu truyện mộng. Liên se-se cất tiếng nhắc:

— Thế rồi sao nữa mình?

Minh giật mình hỏi:

— Cái gì kia?

— Giấc mộng của mình ấy mà!

Minh chép miệng thở dài:

— Giấc mộng của anh ư? Nó trái ngược với sự thực một cách đau-dớn lắm. Sự thực thì tối-tăm như mực mà mộng thì lại sáng rực-rỡ như pha-lê. Mà cái chiêm bao anh kể cho mình nghe đây chỉ là một trong những chiêm bao đẹp-đẽ, luôn-luôn đến làm cho giấc ngủ của anh đêm nào cũng biến thành cuộc du-lịch trong những cảnh hồng-lai. (Có khi

NÊN NHỚ

Nếu muốn được một thứ ảnh nghệ-thuật hoà-toàn, có thể lưu-truyền đến nghìn năm như lời một nhà văn-sĩ đã nói:

Trăm năm ta lạnh cõi trần,
Nghìn năm ảnh vẫn tinh-thần như xưa». thì nên đến chụp ảnh ở hiệu Hươu g-Kỳ 84, phố hàng Trống - Hanoi

THUỐC LẬU

Khỏi rút hần!!!

Bất cứ nặng nhẹ, buổi tức, mủ ra nhiều, mủ, cường dương đau, đi đại giắt ch dùng nhẹ 2, 3 hộp, nặng 5, 6 hộp là khỏi rất hần. 0550, 1 lọ.
Bán ở BÌNH-HƯNG 89, Phố Mã mảy Hanoi

THÀNH THUỐC LẬU
TU-NGOC-LIEN
1er
JUIN 1933
ĐON LÊN
HÀNG NGANG
Số B HANOI

Tết năm nay các ngài dùng giày gì?
Giày Kim-Thời
Marque, dessin et modèle déposés
Kiểu rất đẹp, mũi láng Hoa-kỳ rất tốt, đế cao-xu đen, đúc ở bên Pháp, đi bền gấp bốn lần đế da hay đế crêpe, không chượt và toét ra như đế crêpe, trông đẹp và nhẹ như đế da, đi mưa không thấm nước. Giá rất hạ.
Bán buôn và bán lẻ:
VẠN-TOÀN
95, Phố hàng Đào, 95 - HANOI

thấy sung-sướng quá, anh sinh ra ngờ vực, thì-thầm ngẫm-ngẫm: «Có lẽ ta mộng chăng. Hình như ta mù thì phải, sao ta lại trông thấy nhiều sự rực-rỡ tốt tươi như thế kia?» Song cái ý tưởng ấy chỉ vụt qua trong tâm trí anh mà thôi. Trông chung-quanh vẫn thấy đầy rẫy các màu thì anh lại mỉm cười, nói một mình:

«Chết chửa, thì ra mình mơ mộng rằng mình mù chứ mình có mù đâu». Lúc đó anh vui vẻ ôn lại những sự đã xảy ra như ôn lại một giấc mộng vậy, ôn lại từ bữa tiệc mừng cho đến tận lúc anh không trông thấy gì nữa: Còn chút ngờ vực nào thì nó cũng phải hết, khi anh đã đưa mắt ngắm lại cảnh vật một lần cuối cùng.

Liên vui vẻ, ngắt lời:

— Thế thì sung-sướng lắm nhỉ, đêm của anh thành ngày cả.

Minh nói tiếp:

— Mà ngày của anh thành đêm.

Rồi sau tiếng thở dài như nhớ tiếc cái gì, chàng lại bắt đầu kể:

«Trong khi ngồi ngắm giăng anh thấy lạnh-lạnh dăng sau gáy. Vội quay lại thì kia đương tiến đến gần anh một vị tiểu-thư khuôn mặt hết khuôn mặt em, nhưng trang sức khác hẳn, đại khái như những thiếu-nữ tân-thời: đường ngói rẽ lệch và vạt quần trắng, áo thiên-phanh. Người thiếu-nữ đến bên anh, vịn tay lên vai anh, mỉm cười mà không nói. Anh toan hỏi truyện thì ở trong một tòa lâu-dài đi ra một trang công tử, anh trông na ná như anh Văn. Người ấy cất tiếng thực to, gọi: «Tú Lan! Tú Lan!» Khiến anh giật mình thức giấc dậy thì than-ôi! vẫn nằm trơ trên chiếc giường lát tre, giữa khoảng tối đen vô cùng, vô tận. Văng-vẳng tai nghe tiếng cú kêu đều-d đều trên cây hoàng-lan.

Liên kinh hoảng, nhớ tới cái đêm ngồi chờ chồng, vội kêu:

— Giới ơi! mình nghe thấy tiếng cú.

Minh mỉm cười, nói:

— Phải, thì ra tiếng gọi Tú Lan là tiếng kêu của con cú. Lúc đó, anh thức giấc mộng muốn ngủ lại, nhưng con cú nó kêu hoài nghe buồn và ghê sợ quá, không sao ngủ lại được. Anh mơ màng quên cả tàn tật, toan đứng dậy ra đuổi cho nó bay đi thì chợt tỉnh hẳn.

Liên thở dài, đưa tay gạt nước mắt:

— Sao mình không gọi em?

— Mình vất-vả cả ngày, anh không muốn làm mất giấc ngủ của mình.

Bấy giờ đã gần 9 giờ. Trăng mọc đã cao, thấp-thoảng qua cành lá hoàng-lan hơi rung động, Có tiếng

chó sủa ở con đường hẻm vào nhà Minh. Liên trông ra cổng: thấp-thoảng ánh đèn chếu lên hàng giậu găng. Nàng lại nhớ tới cái tối Minh ngủ, nhưng chỉ lo-lắng ngồi nhìn mà không nói. Nghe những câu truyện buồn rầu Minh vừa kể, nàng thấy trong lòng càng chán-nản, nên không muốn cử-động, không muốn nói-năng gì. Nàng bỗng vui mừng bảo chồng.

— Anh Văn về chơi, mình ạ.

Lạnh-lùng, Minh đáp:

— Sao mình biết?

— Vì em trông thấy ánh đèn điện của anh ấy.

Minh yên lặng ngồi chờ thì quả có tiếng gọi. Liên vội-vàng chạy ra mở cổng. Minh nghe tiếng vợ hỏi bạn: «Sao anh đến chơi khuya thế?» và tiếng bạn trả lời: «Tôi vừa ở

— Tôi vui thế nào được? Tôi bị thế nào được với anh, anh con nhà đại-gia, giàu có, trẻ trai. Còn tôi, tôi chỉ là một thằng mù, nghèo đói.

Liên cố nén sự sung-sướng. Đối với Văn, nàng vẫn giữ-gìn không để cho chàng hay cho ai có thể ngờ-vực lòng đoan chính của nàng. Song cùng với cái tính thành-thực hoàn-toan đối với chồng, nàng lại có tính hồn-nhiên của đám bình dân: vui thì vui, buồn thì buồn, không hề biết giả-dối. Tối hôm nay đương ở trong cái cảnh ử rột chưa cay, thì nàng coi người bạn đến chơi như một người cứu nạn, tựa hồ người ấy mang tới chút ánh sáng của hạnh-phúc. Lúc ta ngồi một mình loay-hoay với tư-tưởng hắc-ám thì bất cứ ai đến chơi, ta cũng thay ta đỡ khổ, hình như người ấy



Nam lên lại thăm anh chị. Anh Minh còn thức đấy chứ? Hai người đi đến thềm, Liên hôn-hở bảo chồng:

— Minh ơi, anh Văn đến thăm mình đấy.

Luôn tiếp tiếng Văn:

— Chào anh. Tôi phải ở Nam mấy hôm, nhớ anh quá. Thế nào, vẫn được mạnh chứ?

Minh thấy hai người vui-vẻ tưởng chừng như họ sung-sướng lắm thì càng cảm tức, lạnh-dạm trả lời:

— Anh đấy à. Cảm ơn anh, tôi vẫn mù như thường.

Văn tưởng bạn nói khôi hài, cười vang rồi nói:

— Tôi hỏi anh trong người có được khỏe-mạnh không. Chứ bệnh đau mắt của anh thì tôi chắc-chắn thế nào cũng khỏi rồi. Nhưng kia, sao mà buồn thiu, buồn chầy ra thế kia?

Minh cười gằn:

đến san-sẻ với ta những nỗi đắng cay. Huống chi người đến chơi đây lại là một người bạn thân, thì hèn gì mà Liên chẳng vui mừng hôn-hở.

Còn Minh thì chàng lại nghĩ khác. Cái bệnh lòa đã đổi hẳn cả tính nết của chàng. Xưa chàng vui-vẻ bao nhiêu thì nay chàng gất-gổng bấy nhiêu, xưa chàng thẳng-thắn, bao nhiêu thì nay chàng ngờ-vực bấy nhiêu. Chàng cho rằng Văn lặn-lội đến chơi khuya thế này là chỉ có một cơ: trông thấy mặt vợ chàng mà năm sáu hôm nay bạn xa cách. Bao sự nghi-ky xưa kia lại vẫn-vơ trong tâm trí chàng. Chàng vụt nhớ tới những khi Văn đến chơi với chàng khi chàng còn chưa mắc bệnh, bao giờ Văn cũng bắt đầu hỏi Liên có nhà không. Chàng nghĩ thầm: «Thôi, nay ta mù thì tha hồ... Chà! đêm hôm khuya khuya mà mò đến chỉ cốt để thăm ta thì thực là vô lý.»

Văn bị bạn hất-hủi, lấy làm khó chịu, thì thầm hỏi Liên:

— Anh ấy hôm nay làm sao thế?

Liên cũng thì thầm, chép miệng trả lời:

— Chả biết nhà tôi chiêm bao chiêm bặc thế nào, rồi sinh ra thế đấy.

Minh nghe hai người thì thảo không rõ là nói truyện gì càng tức tối, cần-nhẫn bảo vợ:

— Khách đến chơi, sao không có đèn dóm gì, để tối mò mò như thế?

Văn tức cười về câu nói mò của Minh, nhưng cố bình-tĩnh bảo bạn:

— Thôi, đã có giăng cũng đủ rồi, anh ạ.

Còn Liên thì nàng ngoan-ngoãn vào trong nhà đem cây đèn ra thắp.

Văn nói:

— Tôi về Nam, gặp anh Chương có hỏi về bệnh đau mắt của anh. Anh ấy bảo, cứ để vậy rồi thế nào cũng khỏi. Anh ấy mở cả sách thuốc đọc cho tôi nghe một đoạn tả về tình-trạng bệnh thông-mạnh y như hết bệnh anh. Đoạn ấy kết luận rằng chóng chầy thế nào cũng khỏi như thường.

Những lúc khác, Minh được tìm ấy thì thế nào cũng mừng rỡ, nhưng lần này, trái lại, chàng nghe bạn nói chỉ càng thêm tức bực. Chàng cau mày trả lời:

— Chà! Cứ mù tịt mãi cũng xong. Khỏi trông thấy những sự bản mắt.

Liên ái-ngại đến gần chồng an-ủi:

— Minh chả nên thế.

Minh gắt:

— Bà để mặc kệ thầy tôi.

Văn lắc đầu:

— Ô hay! sao hôm nay anh lần-thần thế nhỉ. Thôi, chị đưa anh đi ngủ thôi. Khuya rồi, Tôi xin về. Sáng mai tôi lại đến sớm.

Rồi chàng ghé vào tai bạn, âu-yếm nói:

Anh đi nghỉ nhé. Ngoan, chóng mai tôi biếu cái quà này thú lắm kia.

Giật lời, chàng đi thẳng. Liên ra đóng cổng lúc quay lại thấy chồng ngồi bưng mặt khóc. Nàng rón-rém lại gần nhưng không dám nói gì, chỉ sợ chồng gắt.

Sự đau khổ như theo nước mắt chảy đi, Minh thấy trong lòng được nhẹ-chàng. Ôn-lẫn chàng gọi:

— Minh!

Liên vội-vàng thưa:

— Dạ, em đứng đây.

— Ta đi ngủ thôi.

(Còn nữa)

BẢO-SƠN và KHÁI-HƯNG

MỘT CÂU PHƯƠNG NGÔN MỚI

Ấn Bắc, mặc Kinh, chụp hình Hương-ký 84 Phố hàng Trống Hanoi.

D. S. Đàng-Sanh, lai-cáo.

«MỘT TIN QUAN-TRỌNG TRONG CÔNG-NGHỆ NƯỚC NHÀ»

Bắc-kỳ Nam-Từ Công-Ty (Văn-diễn — Hadong) được nhiều người cho biết rằng không chịu khó cố-động. Điều ấy rất đúng sự thực.

Lấy việc làm trọng hơn nhời nói, bản Công-ty chỉ «chịu-khó» nấu rượu cho ngon, đóng chai cho đẹp, bán giá cho rẻ để khỏi phụ-tình

chiều-cổ của Quốc-dân, mong mở một kỷ-nguyên cho nền công-nghệ nước nhà.

Thứ rượu bốn mươi phân (40°) ra đời bán chạy một cách lạ thường, nên không một ngày nào, bản Công-ty không nhận được điện-tín

xa, gần gửi đến của các ông Đại-Lý hàng lĩnh dục gửi lớp rượu vừa ngon, lại thơm, thực hợp giọng với người mình.

Sức tiêu-thụ đã vượt qua sự dự-toán của chúng tôi.

Cái phần-thưởng đích-dáng ấy đã khiến chúng tôi phấn-khởi trong lòng nên bản Công-ty đã mua thêm ba cái nồi-hơi (chaudières) nay, mai sẽ lên đến nhà máy.

Ba cái nồi này lắp song thì việc chầm rượu không bao giờ có nữa, vậy xin kính-cáo đề anh, em đồng-bào cùng biết.

T. B. — Các câu đối dự cuộc thi của Bắc-Kỳ Nam-Từ Công-ty

sẽ đăng trong báo Thanh-Niên xuất bản ngày 6 Octobre 1933.

BẮC-KỲ NAM-TỪ CÔNG-TY (Văn-Điễn, Hadong)

Kính-cáo

Những việc chính cần biết

trong tuần lễ

TIN TRONG NƯỚC

Một việc cải-cách ở Bắc-kỳ.

Hoàng-thượng vừa hạ chỉ lập ra ở Bắc-kỳ một hội-đồng Tư nghị. Hội-đồng này giúp việc quan Thống-sứ Bắc-kỳ lĩnh chức Kinh-lược và có 6 viên chức do Hoàng-thượng bổ dụng. Các ông này được ngang hàng với các quan Thượng-thư Nam triều.

Các tòa Nam-Án đổi mới.

Vinh — Việc cải-cách về tư-pháp ở Trung-kỳ đã bắt đầu thi-hành. Các tòa Nam-Án đã đặt theo lối mới, các việc lịnh đã xử theo luật Hoàng-Việt mới ban hành.

Vấn-đề nước mắm.

Saigon — Các đại-biểu Nam kỳ vừa họp để bàn tính trước khi sắp đi dự Đại-hội-nghị.

Ông De Lachevrotière tuyên bố rằng đi Đại-hội-nghị ông sẽ phản-đối việc độc quyền nước mắm. Ông Nguyễn-phân-Long sẽ hết sức bênh vực quyền lợi cho dân. Ông Mathieu nói về vụ độc-quyền Granval và nhất định bênh vực cho dân.

Phản-đối Đông-pháp ngân hàng.

Saigon — Nghiệp-đoàn các nhà buôn Saigon kỳ họp hội-đồng vừa qua đã ưng-chuẩn một bản chương-trình yêu-cầu bãi « độc-quyền » nhà Đông-pháp ngân hàng, việc xếp đặt các công nợ và tổ rõ sự đoàn kết của các nhà buôn cho đến khi các điều yêu-cầu của họ được thỏa mãn.

Việc cho vay dài hạn.

Saigon — Ông Giám-đốc sở cho vay dài hạn đã xin chủ nợ hạ bớt tiền lãi cho những người mắc nợ. Ông yêu-cầu sở cho vay giải-quyết xong nợ-nần cho 70 nông-gia trước ngày 15 Novembre sắp tới.

Chi điểm túc-mễ-cục.

Hanoi — Một chi điểm túc-mễ-cục đã lập tại sở hưu-bổn phố hàng Giỏ do ông Grivel chủ-trương.

Chương-trình thi Tú-tài tây (ban B) thay đổi.

Kể từ khoa thi Tú-tài tây Jun, Juillet 1934, ở ban B, về môn sinh ngữ (langue vivante étrangère) thí sinh sẽ phải dự cả kỳ viết và kỳ vấn-đáp.

Một kỳ thi.

Kỳ thi lấy Certificat de 2^e classe d'opérateur radiotélégraphiste de bord sẽ mở ở Hanoi và Saigon trong những ngày 16, 17, 18 và 19 Janvier 1934.

Thí-sinh thi ở Hanoi gửi đơn cho M. l'Ingénieur Chef du Réseau radiotélégraphique Nord à Hanoi, thi ở Saigon gửi cho M. l'Ingénieur Chef du Réseau radiotélégraphique Sud à Saigon. Hạn nộp đơn đến 27.12.33.

SỞ-KHANH bị Phòng-Tích

Từ khi kẻ ngu biếng ăn,
Đầy hơi, hay ợ, tỉnh thần lao đao.
Sự này ắt phải rêu rao,
Thôi-thôi chắc hẳn con nào hại ta.
Lầu-xanh tìm đến Tú-bà,
Bên màn chàng ở lầu là rồi đây.
Mụ rằng « Phòng-Tích » chứng này,
Thước « Châm » mua uống khỏi ngay tức thì.

VŨ-ĐÌNH-TÂN

178bis, Đường Lạch-Tray — Haiphong.

MÙA RÉT ĐÃ TỚI!!!

Hiệu dệt áo CỤ-LẬP
61, Rue de la Soie, Hanoi

Có đủ máy móc chuyên dệt áo Pull'over, chandail, chemisette de Tennis, quần áo trẻ con bằng laine và coton, giá hạ, kiểu đẹp, có nhiều mẫu hoa (dessins jacquard...) lối mới.

Bán buôn bán lẻ

TIN THỂ-THAO

Thi xe đạp.

Bắt đầu từ phủ Toàn-Quyền, hồi 14 giờ 11-11 có cuộc đua xe đạp.

Các đường phải đi: Carnot, Cờ-ngư, Yên-Phụ, nhà máy thuốc súng Nhật-tân, Yên-thái, Pareau.

Bóng tròn.

Tranh cúp Indosport :

G. M. R. Thụy-Khuê : 3/2.

Etoile — Descours Cabaud : 4/1

B. I. C. sport — Lumière : 2/1

Tranh vô địch hạng nhất :

Olympique — Lạc-Long : 5/4.

Tranh quán quân hạng nhì :

Polices sport — Michaud sport : 3/2

Tranh cúp thành phố — Eclair-Jeunesse : 3/2.

Eclair — Stade : 5/2

12 Novembre — Trung-kỳ, Bắc-kỳ (hội tuyển).

Quần vợt.

Tranh cúp Peyronx (đường Rollandes).

11/11 — Roumengous — Binh

Saumont — Giao

Samareq — Dương

12/11 — Saumont — Binh

Samareq — Giao

Roumengous — Dương

Samareq — Binh

Roumengous — Giao

Saumont — Dương

Giới thiệu sách mới.

« Bộ truyện liên-hồi chia in từng cuốn, mỗi tháng xuất-bản 1, 5 cuốn, mỗi cuốn giấy 32 trang, giá 0\$05. Có bán giải-hạn: 20 cuốn 1\$00, 40 cuốn 2\$00 và 60 cuốn 3\$00 ».

Thư và Mandat mua giải-hạn xin gửi đến Madame Bô-thị-Thoa Tiến-đức thư-quán số 21, phố nhà Hỏa.

A-Nam : Trần-tuấn-Khải kính bút.

TIN PHÁP

Nội các Sarraut làm việc.

Trong buổi hội-đồng các quan Tổng-trưởng họp vừa qua, ông A. Sarraut nói sẽ lập một chương-trình kiến thiết và tổ-chức lại việc thuế khóa, sẽ chấn hưng kinh-tế bằng cách dùng thổ-sản của các thuộc-địa. Ông sắp đề lên nghị viện một đề-án riêng về việc chấn hưng tài chính.

Ông Painlevé tạ-thế.

Ông Painlevé đã tạ-thế hôm 29.10. Ông là nghị-viên hạt Ain và có hân trong Hàn-lâm viện khoa-học. Ông thọ 70 tuổi.

Giáo-sư Calmette tạ-thế.

Giáo-sư Calmette, phó giám đốc viện Pasteur, có chân Hàn-lâm viện khoa-học và y học cũng vừa tạ-thế. Ông đã sáng chế ra thứ thuốc B. C. G. trừ bệnh lao.

TIN XIÊM

Hoàng thân Bovoradey trốn.

Chính-phủ đã thông cáo khắp trong nước rằng Hoàng-thân Bovoradey đã cưỡi máy bay đi trốn.

TIN TRUNG-HOÀ

Việc Nội Mông-cổ tự-trị.

Việc Nội Mông-cổ tự-trị không phải là muốn thoát ly Trung-quốc để độc-lập, chỉ là làm theo cái chế độ địa phương thôi.

Tổng-tử-Văn vay hai nghìn vạn đồng.

Tài chính bộ trưởng đã thương nghị với các nhà ngân hàng để vay một số tiền là hai nghìn vạn đồng để chi các việc khẩn cấp về quân sự và chính trị.

Nga giúp Triều-tiên để đối với Nhật.

Nga Sô-Viét được tin quân Nhật giúp quân Bạch-Nga để quấy rối mình, cũng triệu tập đảng độc lập Triều tiên để đối kháng.

TIN MỸ

Chánh sách kinh-tế mới.

Tổng thống Roosevelt vừa ban bố một chính sách kinh-tế mới, mục đích là khôi-phục nền kinh-tế và tài-chính trong nước. Từ nay các nhà doanh nghiệp đều bị chính-phủ kiểm-sát — siêng nào có giấy của bộ Thương-mại mới được làm việc.

Chính-phủ đã trừ tính những việc công tác vĩ đại, bắt các chủ rút giờ làm của thợ xuống 40 giờ một tuần lễ, tăng các sản vật và tăng công thợ.

Ban luật kinh-tế mới đã gửi cho khắp các nhà doanh-nghiệp trong nước để lấy chữ ký rồi mang thi-hành.

Nhân dân rất hoan-nghien, duy có ông Ford (vua ô-tô) và ông Mellon (vua aluminium) còn chưa chịu ký.

TIN HÀ-LAN

Lo về cuộc Âu chiến.

Các ông nghị Hà-lan rất lo ngại về cuộc Pháp-Đức xung đột, cho là việc hiển tranh nếu xảy ra, Đức sẽ đi qua Hà-lan là đường tiện-lợi của Đức, nên đã yêu-cầu Nội-các đề phòng việc đó.

Năm 1933 đã tìm ra.

Thanh-Hà được phỏng là một nhà chuyên môn chữa bệnh tình đã nổi tiếng khắp trong Nam ngoài Bắc, mười mấy năm nghiên-cứu, nay mới tìm ra một môn thuốc chuyên chữa bệnh lậu kinh-niên (Blenno chronique) sáng dạy thường ra tý mủ (goutte matinale) hoặc chỉ còn có vẩn như sợi chỉ (filaments). Chất thuốc hòa bình không đi đại rất, không mệt nhọc, dùng thuốc đi làm như thường. Dùng thuốc trong vài tiếng đồng-hồ là kiến hiệu ngay và trong ít lâu là tuyệt hết nọc — Giá 1 ống 0\$60 — Hồi tại Thanh-Hà Được-Phong

55, Route de Hué — Hanoi.

BÁN ĐẠI GIẢM GIÁ!!!

Chè mạn, chè hạt và chè tàu ướp đủ các thứ hoa Dừa, là và mướp đóng hộp. Yến Quảng-nam, cà-cuống nước và củ cải rằm v. v.

Ich-Phong

20, Phố hàng Nón, Hanoi
Giấy nói số 302

Hội Vạn-Quốc Tiết-Kiệm

(SOCIÉTÉ INTERNATIONALE D'ÉPARGNE)

Hội tự dưới quyền kiểm-duyệt của Nhà-nước về cách tính toán để góp tiền cho thành vốn ở bên Pháp, ở bên Algérie và dưới quyền kiểm-soát của phủ Toàn-quyền Đông-Pháp.

Hội nặc-danh của người Pháp, để giúp cho sự cần-kiệm, tiết-kiệm
Vốn của Hội đã đóng cả rồi là 1.000.000 lượng bạc Thượng-hải
và 8.000.000 phật-lạng

Hội-chánh ở Thượng-hải : số 7, phố Edouard VII

Phòng việc tại Paris : số 85, phố Saint Lazarre

Chánh tổng-cục cõi Đông-pháp : số 26, Đường Chaigneau, Saigon.

Phó tổng-cục Hanoi : 53, Đường Francis Garnier (Bờ Hồ).

Phó tổng-cục Pnom-Penh : 94, Đường Gallieni

Kỳ xổ số lần 73 phát hoàn nguyên vốn phiếu tiết-kiệm
(Ngày 28 Octobre 1933)

Bộ số 456 đã xổ trúng.

KIỀU SỐ HAI

Hạng bỏ phiếu này có 5 phiếu là :

Phiếu số 5032	Của ông Lý-Cư, làm ở CRAP ở Bắc-liêu sẽ được hoàn lại nguyên vốn là	500\$00
— 4639	Của ông Võ-văn-Hay, ở phố Chasse Loup Saigon sẽ được hoàn lại nguyên vốn là	1.000\$00
— 7358	Của ông Lê-thiên-Tư, ở phố Cửa Tay Quang, Ngải sẽ được hoàn lại nguyên vốn của phiếu là	250\$00
— 9910	Của ông Lưu-Tiên, ở phố bờ sông Norodom số 25 Pnom-Penh sẽ được hoàn lại nguyên vốn của phiếu là	500\$00
— 21875	Của ông Lâm-Bac ở Kompong Luong Cambodge sẽ được hoàn lại nguyên vốn của phiếu là	250\$00
	Phiếu này mới đóng được	4\$00

Kỳ xổ số lần thứ 40 phát hoàn nguyên vốn của phiếu tiết-kiệm
KIỀU SỐ BA

Bộ số 54 đã xổ trúng

Hạng bỏ phiếu này có 2 phiếu là :

Phiếu số 974	Của bà Nguyễn-thị-Tao Hương, ở phố Bungalow Đồng-Hới sẽ được hoàn lại nguyên vốn của phiếu là	250\$00
— 1989	Của ông Điện-Phước tức La-Học, ở Pursat Cambodge sẽ được hoàn lại nguyên vốn của phiếu là	500\$00
	Phiếu này mới đóng được	24\$00

Xổ số chia tiền lời hạng phiếu tiết-kiệm số 3

Số tiền chia là : 483\$60

Chia cho 8 phiếu là :

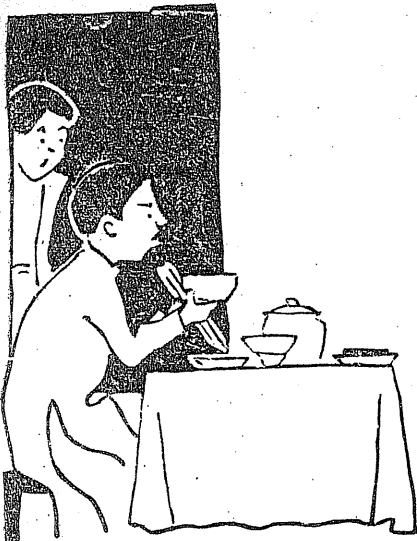
- 2153 Của bà Trần-thị-Chu, ở nhà ông Kiệt cùn giáo học, ở Phulương Lai-thiền (Thudamot)
- 2156 Của M. Dao-dinh-Phụng, ở số nhà 75 phố Vinh-Thịnh Vinh-Yên
- 2157-2162 M. Henri Dupont, ở số nhà 104, phố Paul-Bert Nam-dịnh
- 2158 Của M. Hoàng-hữu-Giao, Agent Technique sở Lục-Lộ Hanoi
- 2159 Của M. Nguyễn-xuân-Thau, làm ở sở Hỏa-Xa ở Huế
- 2160 Của M. Trương-Don, làm ở sở Lục-Lộ Huế
- 2163 Của M. Đinh-Ngân, ở làng Hưng-nghĩa tổng Kiên-trung, Nam-dịnh

Mỗi phiếu được lĩnh : 60\$45

Kỳ xổ số sau nhằm vào ngày thứ ba 28 novembre 1933

Lời phụ. — Bản Hội tìm nhiều người có chứng chỉ thực tốt để làm Đại-lý hay giúp việc quảng cáo chơi Hội. Xin viết thư hoặc lại Hội sẽ nói truyện.

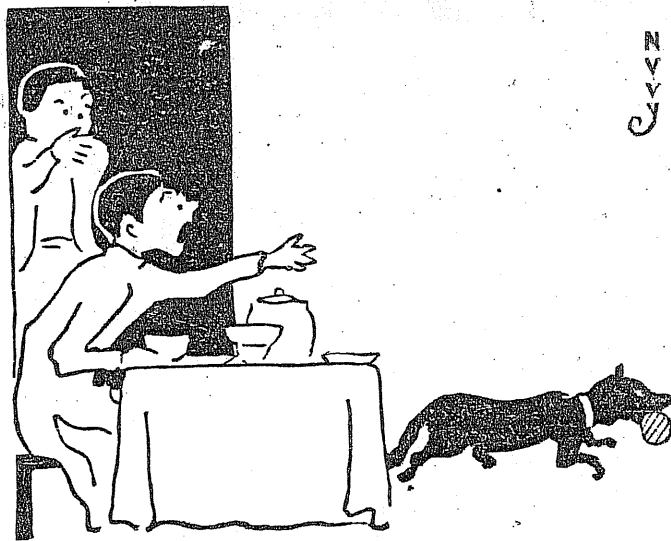
Số 14



— Nhỏ! mày nấu nướng thế này...



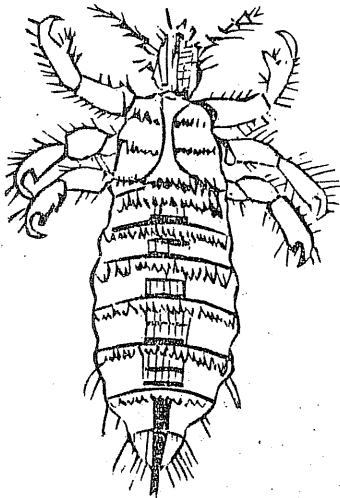
... Thì đồ cho chó nó ăn.



— Ấy chết, nhỏ đầu rồi, đuổi bắt tao con chó mau lên

KHOA HỌC

VÀI GIỐNG TRÙNG



Đây là cái con mà nhiều người thích săn cho kỷ được để cần chơi thay cho hạt rạ: con rận.

Cái đám que lốm đốm đen này là một cái tập vi trùng bệnh than vẽ to hơn thực 700-lần cho rõ. Chứ thực ra giống vi trùng này nhỏ lắm, nhỏ đến nỗi bắt nghìn con nối đuôi nhau như làm rỗng rần, mới dài được một ly tây.

Nó chỉ bé thế mà ghê gớm lạ lùng: nếu ta thả một con (một con thôi) vào thùng nước có hòa men rượu thì chỉ trong vài giờ là nó sinh sôi nảy nở, nhiều đến nỗi đục ngầu cả nước. Giá thì « dễ nhanh mà nhiều » thì có lẽ giống này chiếm được giải quán quân!

Lấy một giọt nước ấy tiêm vào con thỏ, trong 24 giờ thỏ phải chết. Nếu lại lấy một giọt máu con thỏ ấy chia ra làm một triệu triệu lần, nghĩa là nếu một giọt máu có trùng bán một nghìn 6 trăm, 66 triệu, 66 vạn, 6 nghìn, 6 trăm 66 đồng, 6 hào, 6 xu rưỡi (!) ta chỉ mua một trình (trình mới, một xu ăn sáu) tiêm vào con thỏ khác, thì 24 giờ sau, con thỏ này cũng chết.

Con người ta cũng đem tiêm thử như thế có lẽ cũng chết. Vậy muốn giết chết hết giống người, chỉ lấy một ly vi trùng ấy cũng đủ, mà nếu các ngài muốn làm tiêu diệt đến cả

(!) Nghĩa là nếu mua bằng bạc đồng cũ thì phải cần 4 vạn rưỡi ta chứ không đếm được. 4 Vạn rưỡi ta nặng bằng bao nhiêu? Nặng bằng số nước chứa trong một cái bể ngang một thước, cao một thước mà dài gấp 25 lần cầu sông cái!

mọi động vật ở trên quả đất này nữa, thì chỉ nuôi lấy độ vài cân vi trùng là thừa thãi chán!

Thân thể người ta là một cái trại bách thú nuôi lẫn giống vật rất ghê tởm.

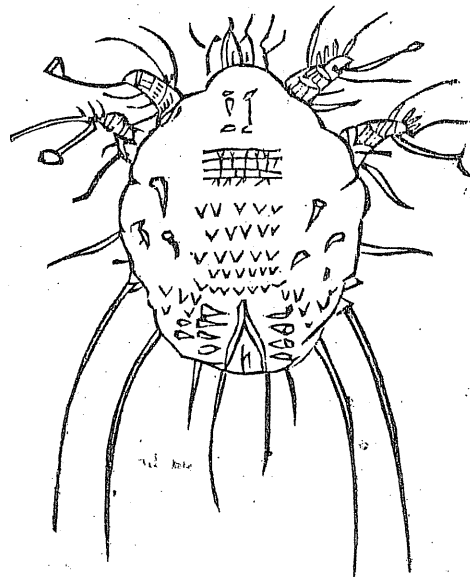
Trước hết, nếu mở tóc không giữ gìn sạch sẽ, các nhà khoa học sục vào, thế nào trong cái bụi rậm ấy, ít ra cũng tìm được đến ba, bốn giống chấy!

Bỏ cái lỗ chấy ấy, ta xuống đến mặt, thì trong cái « gò mũi » xù xù kia có vô số tổ một giống rận nhỏ ly ty. Mỗi gia-đình, đêm qua cũng được một tá vừa trai vừa gái. Những gia-đình ấy biết thân ăn nhờ ở gửi

cho nên chẳng dám sục sạo làm rầy ta như lũ chấy, rận. Cậu nào, cô nào bụng cũng dài và nhờn nhờn mỡ. Mỗi khi ta nặn, chỉ cái bụng ấy vọt ra thôi, nhưng một sự lạ là trong các sự lạ: bụng ấy mất, bụng khác lại mọc, cho nên các cô, các cậu sống vẫn cứ sống, mà ra thì nhất định không ra...

Lên trên trán hay sang hai bên má, ta lại gặp những khối đen đen mà cứng như đất khô. Đó là cái cánh cửa hang của một giống trùng khác nữa.

Ta lại vào miệng mà thám hiểm, bởi đám bùn rất ở khe răng, khe lợi, ắt ta sẽ tìm ra được vô số giống cũng



Đây là cái con quái nhỏ hơn con bọ cá, nó đào hầm ở da ta: con cái ghẻ.

là chẳng khác gì mấy giống trên.

Tiền đường, ta vào luôn trong thân người, lên vào khắp các cơ quan, ta sẽ trông thấy, lẫn trong đám vi trùng nhỏ đi theo đồ ăn, theo khi gởi vào, có những giống lớn như giống run, giống sán, con ngắn bốn, năm tắc, mà con dài (rất hiếm) có khi do tới gần cây số..

Ông Berthold, một nhà sinh lý học người Đức có chép lại rằng: « năm 1699, có một đứa trẻ lên 12 tuổi, mắc bệnh gì không biết, chỉ đau bụng, mà đau rất kịch liệt. Thuốc thang chạy chữa mãi, rồi một hôm đi đại tiện ra:

164 con bọ bếp, 4 con rết, 8 con bướm, 2 con sâu gì như con kiến, 32 con bọ gì như con sâu róm sắc nâu và một con bọ về loài cánh cam.

Cải vườn bách thú ngậm trong bụng ấy, hai tháng sau lại đẻ sống ra:

4 con ếch, 3 con cóc, 21 con thằn lằn nữa.

Phúc đức quá, chỉ còn có một con rắn nó cứ thỉnh thoảng lại thập thò ở trong họng nữa thôi!

Chẳng biết về sau, con rắn có định ra không, và cái trại có thực vui hết chưa?

Muốn biết bà con cứ hỏi cái ông « không biết bịa » ấy...

Chàng thứ XIII

XẾP CHỮ KHOA-HỌC

O
I
F
B
C
S
N
KOH
INDOL
CARVONE
KAIROLINE
INDOPHENINE
BENZYL SULFONE
BENZYL MERCAPTAN
NITRONAPHTYLAMINE
QUINONETETRAHYDRURE
QUINONEDICHLORDIMIDE
PYROGALLOLDIMETHYLOXYDE
BENZENYLDIPHENYLENAMIDINE
HYDROIMIDOTETRAZORESOFINE
TETRAETHYLDIPHENYLOSANILINE
PENTAMETHYLMONOPHENYLOSANILINE
PARANITRODIAMIDOTRIPHENYL CARBINOL
PARANITRODIAMIDODIETHYLPHENYL CARBINOL
PAROXYTRIPHENYLMETHANEOR THOCARBONIQUE
META OXYTETRAALKYLDIAMIDOTRIPHENYLMETHANE
PARANITRODIMETHYLDIAMIDOTRIPHENYL CARBINOL
(PARANITRODIMETHYLDIAMIDOPENTAPHENYL CARBINOL
META OXYDIMETHYLDIETHYLDIAMIDOTRIPHENYLMETHANE
META OXYTETRAMETHYLDIAMIDODIORTHOCRESYLPHENYLMETHANE
MONOHYDROPHENOETHYLDIETHYLENEDIAMINAMIDOACETONITRILE
TETRAMETHYL PARADIAMIDODIPHENYL PARACHLOROPHENYLMETHANE

Các nhà Hóa-Học cũng khéo bày đặt, bịa ra những tên đã ngắn thì ngắn hết sức, mà giải lại giải đến đọc bở hơi tai! Tôi lục ra đây ít tên ấy, xây thành cái đài kỷ niệm có ngọn thu lôi tử tế. Mỗi tên một giống, không thêm không bớt. Các bạn tìm được những tên thuốc nào giải hơn nữa xin cứ việc nối vào cho vui mắt.

JOSEPH T. Đ. TRÚC

Luật-khoa Cử-nhân, Đại Học-
đường Paris. Cố-vấn pháp-luật
Số 5, Hàng Da cũ, Rue des Cuirs
(cạnh bãi chợ Hàng Da, Hanoi)

Việc kiện-tụng, làm đơn, hợp-đồng, văn-
tự. Đòi nợ. Mua, bán, nhà, đất v. v...

Lệ-hội pháp-luật: mỗi lượt 1 đồng

KIỀU NHÀ LỖI TỐI TÂN

Vẽ kiểu nhà theo luật vệ-sinh thành-phố
Hanoi trong 16 năm nay. — Bản sở đã vẽ
được 225 cái kiểu nhà đã làm tại Hanoi và
các tỉnh, vậy trước khi các ngài dự định làm
nhà, xin kính mời các ngài lại Bản-sở xem đủ
225 cái kiểu đã vẽ ấy thì các ngài sẽ được
vừa ý và sẽ có ngôi nhà xinh đẹp hơn hết. —
Tinh giá rất hạ để tạ các ngài có lòng tin yêu
nghề vẽ của Bản-sở trong 16 năm nay.

NHUẬN-ỐC

TOUT POUR ARCHITECTURE

168, Rue Lê-Lợi — HANOI

= (Gần trường Thê-Dục) =



Bác-Sỹ NGUYỄN-VĂN-LUYỆN

8, rue Citadelle. Téléphone: 304

CHỮA BỆNH BẰNG ĐIỆN
CHỮA MỌI BỆNH VÀ CHUYÊN
CHỮA BỆNH ĐÀN BA CON TRẺ

số 8 phố Đường-Thành
(Đường Cửa-Đông sau phố Xe-Đẩy)

HANOI

SÁCH MỚI

Các sách này bằng quốc-ngữ có cả chữ Hán, là sách tốt hơn nhất, dạy đàn-bà trẻ con để tránh được sự ốm đau chết yếu, thật là quan-hệ đến nòi giống. Xin chớ coi khinh như sách nhảm.

(Do Nguyễn-an-Nhân, Lê-trúc-Hiền và L. H. G. hợp soạn).

1°) Sách « KHOA-HỌC ĐÀN-BÀ KINH-NGHIỆM » 0\$50

Dạy đàn-bà đủ cách vệ-sinh và kê lấy đơn thuốc hoặc chữa cho người khác; các cách từ lúc còn con gái; lúc thấy kinh, khi chữa, đẻ, cách đỡ đẻ, sau khi đẻ, cách nuôi con người ở góa v.v... xâu xít, nhất-nhất đều rõ-rệt

2°) « KHOA THUỐC TRẺ CON KINH-NGHIỆM » 1\$00

Xem bệnh và chữa đủ thuốc cho trẻ-con. 2 bộ sách kê đây, đủ cả hình vẽ các mạch huyết và các bài thuốc. Ai cũng làm lấy được. Ở xa mua, thêm cước gửi mỗi cuốn 0\$20. Cả hai bộ gửi một lúc cước có 0\$26 (1). Thờ và mandat chỉ đề « Nhật-Nam Thư-Quán được-phòng, 104 Hàng Gai, Hanoi ».

(1) Gửi Phong-hóa giao-ngân thêm 0\$15 retour mandat.

Khí hư Đàn bà con gái ra khí hư bạch trọc bạch đới, kinh kỳ hay đau bụng (đau dạ con) chậm đường tử tức, dùng thuốc số 14 giá 0\$30 một hoàn và số 16 giá 1\$50 một hộp sẽ khỏi.

Tuyệt nọc bệnh tình chưa rừ, nọc như lậu thì: qu-đầu ướt dính, ra giải gà, thỉnh thoảng buồn trong ống đái, nước tiểu lúc trong lúc đục; như tiêm-la thì: máu da dặt thịt, nhức gân mỗi cốt, mình mẩy phát sang, dùng thứ số 17 giá 1\$50 một hộp sẽ hết. Thuốc này vừa sát trùng, tiêu độc vừa kiên tinh, bổ thận tráng dương.

ĐỨC-THỌ-ĐƯỜNG

241, Route de Yên, 241 — Hanoi

QUẢNG-ĐÔNG

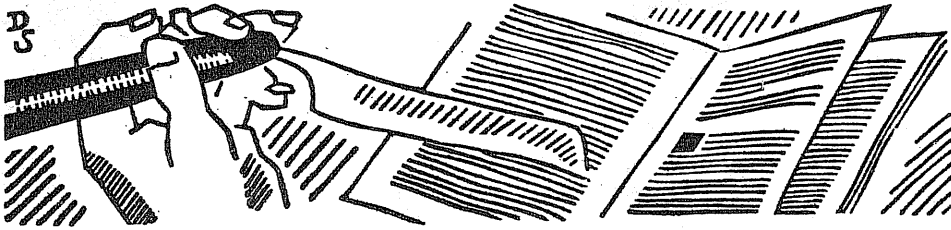
Thầy tướng trứ danh

Minh-như-Kinh tướng sĩ tổ truyền lão thủ về khoa xem tướng bói số địa lý. Thầy đã du lịch xứ Đông-đương ta nhiều chỗ, từ Xiêm-la, Ai-lao, Cao-miên, Saigon, Trung Nam, Bắc-kỳ, bà con đều biết tiếng thầy danh sư. Nếu ai không tin, thời lại xem thử thì biết thầy đoán mười điều không sai một, vì thầy mới đến đây, muốn lấy danh tiếng về sau, cho nên không dám nói ngoa. Ai muốn biết sự cát hung, mờ-mã, phu thê, tử-tức thời vận bị thái trước sau ra sao, thời mới lại phố hàng Đàn số 44 Hanoi. (Rue des Chapeaux n° 44) Xin bà con chú ý cho, vì thầy tướng Minh-như-Kinh, là tay lão luyện tướng sĩ, chứ không như mọi thầy tướng đầu non, trẻ tuổi ít học thức, mà đã tự phụ mình là danh sư đâu. Bà con chú ý cho.

MINH-NHƯ-KÍNH

Hàng Đàn n° 44, Hanoi

Chỉ có 3\$50 mà mua được một cái Autoford của hiệu Phúc-Long



NHỮNG HẠT ĐẬU DỌN

Một tin mừng.

Trích báo Đ.N.N. số 1031:

Tin mừng.

Tôi có được tin mừng ông và bà thân của Monsieur G. V. Đ. nghiệp chủ tại Thủ-đầu-một sẽ định chữ vu-quy cho em gái người sẽ sánh duyên cùng Monsieur N. V. N. Instituteur (Thủ-đầu-một).

Vậy tôi có mấy lời đăng trên mặt báo cho chữ quý vị nào bằng hữu sự giao của M. G. V. Đ. ngõ hầu đến ngày 30, 31 Octobre đến tại nhà người chung vui cùng bạn cho tôi niềm bằng hữu.

Kiếp phần tôi, tôi cũng phải đến đó chia vui với M. G. V. Đ. và quý quyền sâu nữa chúc cho đôi tân-lang kẻ từ đây: Trăm năm tơ tóc bền duyên.

Loan phụng phẩm nguyên cả nước.

J. K.

Employé de commerce

Thật là một tin mừng dài giòng văn tự, đủ cả văn xuôi, văn vần.

Nhưng ông J.K. chia vui với M. G.V.Đ. và gia-quyền ai thế? Quý-quyền đã trở gia-quyền ông chủ-nhiệm Nguyễn-phan-Long chăng?

Nói lại.

Trích Ngọ-Báo thể theo ra 31.10.33.

... Lễ lạt nhiên là rau muống và tương (không có dấu « ») không ngũ trưạ thì phải chơi từ hai giờ chiều....

Thế là cái gì?

Trong bát chè nhà.

Trong bức tranh trang đầu báo P.H số nghị-viên (số 68) Nhất-Sách về ông nghị Lê cầm bút tay trái. Cái đó cũng chẳng có chi lạ: nghề viết văn vẫn là nghề tay trái của ông bác vật Nguyễn-Lê.

Tan nát chính mình?

Trích Ngọ-Báo số 1853 trong truyện « không chồng » của L.K.

Cái tình yêu cao-thượng, can-đảm, đã quyết gây hạnh-phúc cho kẻ khác trên sự tan-nát của chính mình?

Thế nghĩa là gì? Sao tình yêu lại gây hạnh-phúc cho kẻ khác trên sự tan nát của chính mình được?

Quý quốc.

Trích ở Khoa-Học trong bài (khoa-học với ái-tình):

Khi vua Louis XIV hạ dụ tiên-hủy chỉ-dụ Nantes (Revocation de l'Edit de Nantes 1685) thì cả gia quyến nâng phải di-cư đi ngoại-quốc, mỗi den triều vua Louis XIV mới lại quý-quốc.

Di-cư đi ngoại-quốc về thời vua Louis XIV, lúc trở về nước cũng về thời vua Louis XIV? Cái đó đã lạ, song so với hai chữ « quý-quốc » còn kèm lạ nhiều lắm. Viết thế có khác gì viết: « quý tính, quý danh, ôn chủ-nhiệm báo Khoa-Học là Nguyễn-công-Liêu ».

Một nét lạ,

Cũng trong bài ấy: Chẳng bao giờ người ta thấy một nét li tiều... ở phu-nhân.

Net gì thế?

Thế à?

Cũng trong bài ấy: Chẳng sao ngăn được chứng bệnh kia cứ nguy ngập hoài.

Thực thế? Nó cứ nguy ngập hoài?

NHẤT-ĐẠO-CAO

HỘP THƯ

Ô. T. M. Hùng. — Ý-kiến rất hay, ông gửi một vài bài xem ra sao rồi mới định được.

Ô. Đ. V. Trung. — Sách của Tự-lực Văn-đoàn bao giờ cũng có dấu hiệu « con chim đen » xin ông đừng lầm.

Ô. N. C. Chính. — Không đăng được.

Ô. N. V. Hoàn. — Ông viết thư bảo riêng

người ta.

Ô. T. T. Đạt. Haiphong. — Đã nhận được rồi. Lúc viết văn ông nên nghĩ tới Nhất-đạo-cao một chút.

Ô. Đ. V. Chung. — Bài đăng được hay không là vì giá-trị bài chứ không phải vì mua năm hay không mua năm. Ngài không thấy trên mặt báo tức là không đăng, không thể nó vì có gì được cả.

Ô. S.-Nghĩa. Lao-kay. — Độ này ông hãy hoãn cho việc gửi bài.

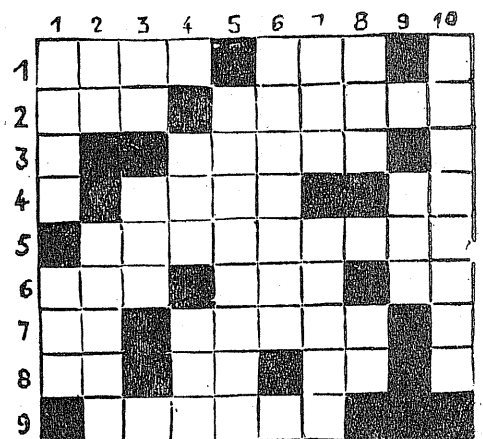
Ô. T. Đ. Sáng. — Có lẽ chúng tôi chưa xem đến bài ông gửi đến. Dấu sao cũng khó lòng trả lời riêng ông được vì ít thì giờ chỉ trừ khi nào bài ông đăng được.

Ô. Granval — Bức thư về nước mắm Đút-nút của ông rất có lý thú, tiếc rằng dài quá mà P.H là tuần báo không có chỗ đăng, xin ông rút lại còn độ mười giòng thì mới đăng được.

V. N. H. H. B. — Ông Thế-Lữ nguyên quán Bắc-kỳ, 26 tuổi viết báo Phong-Hóa, không giàu, có thể gọi là nghèo được, tính cách bình dân, tâm hồn thi sĩ. Ông Thế-Lữ chỉ như thế thôi.

Ô. N. V. Chi Nha-trang. — Ông-N.-Sinh trả lời thêm: Bộ Hoàng Việt tân luật có 2 thứ một thứ dùng ngoài Bắc, một thứ trong Trung. Ông nên gửi thư đến nhà in Tiếng-Dân mua lấy bộ Dân-quyền.

CHỮ XẾP Ô



Ngang

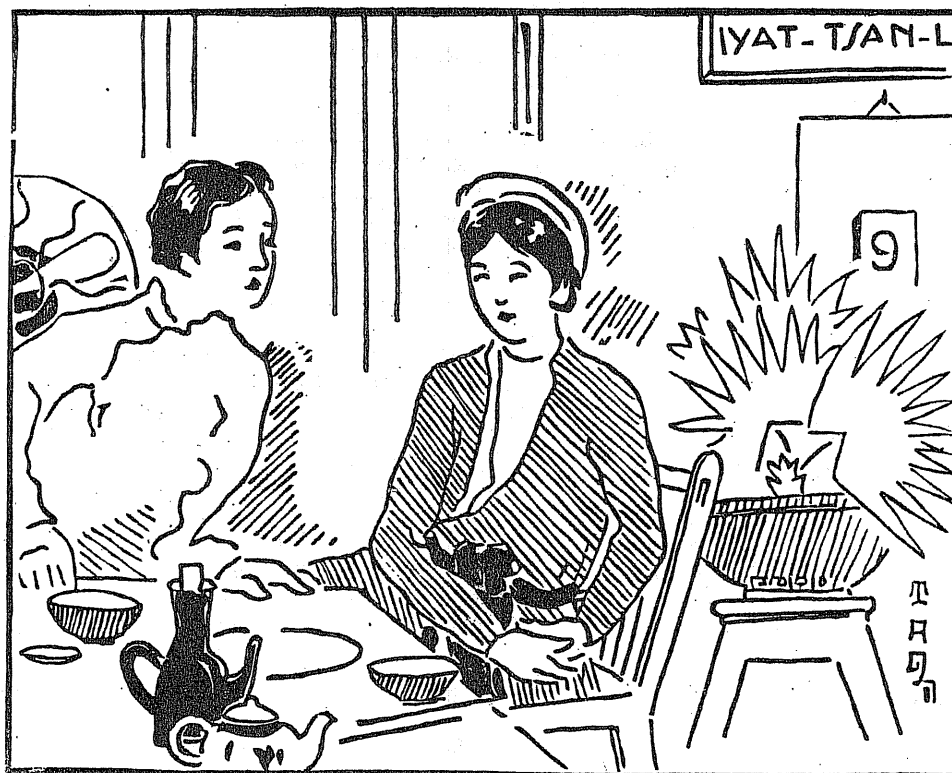
1. — Một nét không đáng khen của nhà báo đối với nhà báo bán chạy — Liệu cuối năm có mở không? — Gọi là cam cho nó thanh
2. — Thắp đèn rồi mà không thấy sáng — Phải cần xem lại sách luận-lý.
3. — Nhất tự chi biếm — Mới độ nửa võ tở — Khéo làm giáng.
4. — Nền có tính đó, đối với thiên-hạ, để khỏi thổ lăm cần vô-lý — Nuốt nước rồi mà hi-vọng xuống — Khiến ô-tô đỡ hại lớp.
5. — Ông hóa ra thẳng, thẳng hóa ra ông.
6. — Phấn sáp lờ-loẹt nhưng có duyên — Có lúc Kim-Trọng phải dùng đến gối, khi nghe Thúy-Kiều gây đàn — Đem ra mà phản đối, cái thuyết: « Vật-chất không biết nghĩ ».
7. — Vì trần-thế không vui — Đây đây sẵn, đức một tòa thiện-nhiên — Văn-minh.
8. — Trên đó quần Hường và quần Hòa thường bày trận — Nhờ có con gái trong nhà — Có thể nhét vào trong tim, lại có thể đội lên trên đầu — Ông Giu-đăng tròn miệng.
9. — Một câu văn rất thanh-nhã của Tiêu-Liêu.

Độc

1. — Một vĩ-nhân của nước Pháp, có công với nước Nam — Tiếng hay dùng của những văn-sĩ yêu hoa biết nói.
2. — Không làm việc được như thường — Có lẽ ai đã đem pha nước lã (giọng Huế).
3. — Gà ăn bạc — Một hào đem đổi lấy trình Khái-định — Không cảm mà đề tả cảm.
4. — Cái béo của chủ báo không biết viết báo — Giỏi, Nước, Non, cỏ bán rượu, đối với ông Tân-Đà — Phải dùng khăn tay.
5. — Khéo không ông đột đấy, bà ạ!
6. — Hai cây vọt nổi danh — Cái « ngũ » đội mũ.
7. — Ông Vũ-Băng dưới tia sáng Rạng-Đông — Sau khi ta ăn « tìm sấm ».
8. — Câu truyện thứ nhất nói với người phương xa — Cái « ngũ » đội mũ lật — Thị tại môn tiên.
9. — Hơn ba mươi tuổi chưa ma nào... — Ta cũng nên chiều cho em truyện.
10. — Nhảy nhất cho con nhà báo là cãi vã với một báo khác có nhiều độc-giả.

Seco

GÁNH HÀNG HOA



Vợ chồng Minh đợi hầu-sáng đem rượu lại mà mãi không thấy. Các bạn tìm họ xem hầu-sáng ăn ở chỗ nào.

Nhà dệt CỤ'-HẢI

NỘI
HOA

Bản hiệu có dệt những áo: Pull'over, chandail, gilet, sweater, bas-sport, maillot, chemisette de tennis, bằng laine và bằng cotton, có Dessins Jacquard rất đẹp, rất bền, giá tính hạ. Mua buôn có chừ hoa-hồng

NỘI
HÓA

51, Rue de la Soie. 51 — HANOI

<https://tieuunhapti.org>

Viên-Đông Tôn-Tịch Hội

Công-ty vô danh hoàn vốn 4.000.000 phật-lăng
một phần tư đã góp rồi

Hội đặt dưới quyền kiểm-soát của Chính-phủ Toàn-quyền Đông-dương

Đăng-bạ Hanoi số 419

Tổng-cục ở Hanoi — 32, phố Paul Bert — Giấy nói số 892
Sở Quản-lý ở Saigon — 205, 207, phố Catinat — Giấy nói số 1099

Bảng xổ số hoàn tiền tháng Octobre 1933

Mở ngày 30 Octobre 1933 ở sở Tổng-cục tại Hanoi do ông LONG, Quản-Lý Hội chủ tọa, ông MANGE và ông PHAN-HUY-TÍNH dự tọa, cùng trước mặt quan kiểm-duyệt các hội tư-bản Trung Bắc lưỡng kỳ của Chính-phủ.

XỔ SỐ	SỐ PHIẾU ĐÃ TRÚNG	TÊN HỌ NGƯỜI CÓ PHIẾU TRÚNG
Lần mở trước trúng : 1.000\$	21.770	PHIẾU NÀY CHƯA CÓ AI MUA
Lần mở thứ hai trúng : 1.000\$	2.745 2.745 2.745 2.745 2.745	1 Theo Vannou à Phnom-Penh 2 Hùng 110 Ar ^d Rousseau à Hanoi 3 Theo Vannem à Phnom-Penh 4 Theo Vanno à Phnom-Penh 5 Dœur Nong c/o Poincard et Veyret à Phnom-Penh
Lần mở thứ ba khởi phải đồng tiền	2.686 ¹ 2.686 ² 2.686 ³ 2.686 ⁴ 2.686 ⁵	1 Trần-ngọc-Anh à Tây-ninh 2 Tạ-dình Địnhgarage Aviat Hanoi 3 Nguyễn-văn-Ba à Tây-ninh 4 R. Aubert 182 Rue Mayer Saigon 5 R. Aubert 182 Rue Mayer Saigon

Kỳ mở sau định vào ngày thứ tư 29 Novembre, hồi 19 giờ
30 tại sở Quản-lý ở Saigon, 205-207 phố Catinat.

Món tiền hoàn về cuộc xổ số to nhất kỳ tháng Novembre
1933 định là 5.000\$.

THUỐC LẬU HỒNG-KHÊ

Bệnh lậu mới phát ra mủ, ra máu, buốt tức, hoặc bệnh đã lâu chữa không rút
nọc, mỗi khi uống rượu, thức đêm, trong người nóng nẩy, lại thấy có mủ và xem trong
nước tiểu có vẩn, uống thuốc này đều khỏi rút nọc. Thuốc đã mau khỏi, lại không
cồng phạt, nên được anh em chị em đồng-bào tin dùng mỗi ngày thêm đông, cả người
Tây, người Tàu cũng nhiều người uống thuốc này được khỏi rút nọc, công nhận rằng không
thuốc nào hay bằng thuốc lậu Hồng-Khê. Giá 0\$60 một ống. Bệnh giang-mai, tim-la phát hạch
lên seoi nóng rét lở-loét quy-đầu đau xương, rất thịt, rức đầu, nổi mề-day, ra mào gà,
hoa khế, phá lở khắp người, uống một ống thuốc là kiến-hiệu, không hại sinh-dục. Cũng 0\$60
một ống. Xin mời quá bộ lại hoặc viết thư về, lập tức có thuốc gửi nhà giấy-thếp đến tận nơi.

HỒNG-KHÊ DƯỢC-PHÒNG

88 — Route de Hué (sẽ cửa chợ Hóm) Hanoi — Téléphone 755

Con người là ai?

Từ đâu sanh ra đây ??
Tạo-hóa sanh chỉ muôn loài vạn vật ??
Ai muốn rõ những lời huyền bí này ??

Xin đón xem tờ « Niết-Bàn tạp-chí » nói rằng đạo Phật của ông
Bạch-Liên chủ trương, sẽ xuất-ban vào ngày 15 Oct-bre 1933 mỗi tháng
hai kỳ. Tạp-chí sẽ giải Niết-Bàn là cõi nào? Chỉ rõ mục-dịch cuộc đời,
từ loài sắt, đá, cây, cỏ, sâu bọ, chim chóc, cho đến loài người ở đâu sanh
ra, vì có chi phải sanh muôn loài vạn vật. Tạp-chí sẽ dùng phương-pháp
khoa-học (sciences) mà chỉ vạch những sự huyền-bí, ẩn vi mà bấy lâu tôn-
giáo chưa chỉ rõ. Đọc tờ Tạp-chí này rồi làm y như vậy thì gặp « cửa
tiên » nơi cõi trần dạy đạo, biết đúng mấy thiên-cơ mùn nhiệm. Tạp-chí
còn chỉ rõ phương pháp tu-hành chánh-đạo, làm thế nào cho được minh
lâm kiến tánh. Dầu không phải người tu cũng nên đọc Tạp-chí này để khảo-
cứu đường Đạo. Có gởi khắp cả Đông-Pháp mấy nơi trừ bán báo quốc-
âm. Ở Hà-nội nơi Mr Đức 11 rue des Caisses, các nhà buôn đều có. Ở xa
mua báo, xin do nơi Monsieur Nguyễn-văn-Lượng Boite postale n° 63
SAIGON. Tòa-soạn 27, Rue Verdun Saigon. Giá mỗi quyển 0\$12. Sáu tháng
1\$30, một năm 2\$50.

THUỐC LẬU GIA TRUYỀN

Đau dạ-dầy thần hiệu — Chuyên chữa ho lao khái huyết

Từ xưa đến giờ chỉ có thuốc lậu nhãn con Phụng là có chứng chỉ của
nhà thí nghiệm Hanoi, người mắc bệnh khỏi lo về đường sinh-dục, mới mắc
ra mủ nhiều, buốt tức đau-đớn, uống thuốc lậu số 19 chỉ trong 12 tiếng đồng-
hồ là nhẹ ngay lập tức, giá mỗi ve 0\$60. Còn người đã thành kinh niên, đi
tiểu vẩn đục, có chất như tơ chuối, hay sáng ra còn ít mủ (chroniques, filaments,
gouttes miliaires) thì uống thuốc số 10 cũng 0\$60 một ve, sẽ khỏi hết những
chứng ấy. Giang-mai (tim-la) phát hạch lở-loét, chò đĩnh thiên phào, uống thuốc
giang-mai con Phụng sẽ chóng khỏi chắc-chắn giá 1\$10 một ve. Đau dạ-dầy
biến (tử) ăn không tiêu, no hơi hay ợ, ngấm ngấm đau bụng, thì chỉ uống
(thuốc đau dạ-dầy con Phụng giá 1\$40 một gói là khỏi tuyệt những chứng ấy,
ở hiệu chính Hanoi và nhà Nguyễn-thị-Kính ở Saigon có nhận được nhiều giấy
nên, có ông lạc chuyên môn chữa ho lao khái huyết kiến hiệu như thần.

KIM-HƯNG DƯỢC-PHÒNG

81 — Route de Hué — HANOI

Đại-lý: Hải-phong 130 Rue Paul Doumer, Namdinh 28 Rue Champeaux, Hongay —
6) Rue Marché — Vinh 44 Rue Maréchal Foch — Thanh-Hóa 32 Grand' Rue —
Tourane — Quang cur Qia Courbet — Saigon Nguyễn-thị-Kinh 30 Rue Garros —
Dien 15) Rue Albert 1er — Cholon Đôn huân đường R. cây mai 35 — Đắc-
liêu mason Dược yên — Soctrang 101-103 Rue Daingai — Imp. Lý-công-Quân.



ĐẠI LÝ ĐỘC QUYỀN L. RONDON & CO LTD 21, RUE JULES PERRY, HANOI 18, B2 ĐÔNG-KHÁNH HANOI

Xin chiếu cổ pháo VIỆT-NAM
hiệu Bát-Tiên

Tơ ta, tơ tàu và tơ gốc — Bán buôn và bán lẻ tại
Hiệu TƯỜNG-AN

20, Hàng Gai, Hanoi

Giá phải chăng

ở xa xin viết thư về thương lượng

XIN QUỐC DÂN CHÚ Ý

Lợi quyền há lại nhường ai, này gìn giữ, này cạnh-tranh
quyết chẳng sông Ngô đem vàng đỏ;
Thổ-sản là chung của nước, phải vun trồng, phải thu dụng,
hoài chi cây quế để mừng leo.

Kính - trình quý - khách

Vì ham mê thực nghiệp, vì muốn bảo thủ quyền lợi chế nước nhà nên hết
sức nghiên-cứu đã lâu, năm 1926 đem xuất hiện tại Hanoi. Đến nay đã quá
nhiều mới chế thành mấy thứ chè, chọn thổ ngòi phân tích chất, rồi từng thứ
một, nên uống ngon, lành, tiêu, bổ-dưỡng tinh-thần, hiện có nhờ Quan chánh
sở khảo-cứu và vệ-sinh viện, phân phát cho giấy chứng chỉ là một thứ chè tốt
lành, nên trong 6 năm trời nay khắp các tỉnh đều thích dùng chè của bản hiệu, như
Đông-lương trà, Đầu-xuân trà, Tiên-mai trà, Vinh-thái trà, v. v., Cái tiếng chè nội-
hóa Đông-lương từ ngày hội-chợ Hanoi năm 1932 đã vang lừng ba xứ, Tuy
vậy bản hiệu chủ-nhân còn lo chế sao cho một ngày một ngon lên, không ngại gian
nan hiểm trở, hi-sinh tài lực, ngày tháng ba xin phép sang Tàu khảo sát thêm, về
cách giồng chè khi hậu thổ ngòi, tham bản Á, Âu, mà chế nên ngày nay chè của
bản hiệu đã hoàn mỹ hơn trước, đã đến thời kỳ cạnh tranh được với chè tàu. Mong
rằng quý khách vì lợi chung, vì nội-hóa, chiếu cổ mua giúp chè của bản hiệu, thì
bản hiệu cảm ơn vô cùng.

Rõ ràng : Của nhà sản có chè trên núi ; Người nước xin ghi hiệu chữ Đông.

PHẠM-TRẮC-ĐỒNG đit **ĐÔNG-LƯƠNG**

125, Phố hàng Bông, Hanoi

Nếu khi ngứa mắt, hay mắt đỏ, mà giở lấy hai giọt thuốc đau mắt **COLLYRE JAUNE** của bác-sĩ CAZAUX vào mắt, như hình theo đây thì tự khắc tránh khỏi được bệnh đau mắt.



Nhà nào cũng cần phải trữ sẵn một lọ thuốc đau mắt **COLLYRE JAUNE** của bác-sĩ CAZAUX.

Chớ mua lầm những thứ thuốc giả hiệu, chớ ăn thua gì, lại nguy hiểm nữa.



Thuốc đau mắt
COLLYRE JAUNE
của bác-sĩ CAZAUX

có bán ở các hiệu bào-chế lớn, và ở hiệu

CHASSAGNE

59, Rue Paul-Bert, HANOI

BROUSMICHE

36, Bd Paul-Bert, HAIPHONG

Imp. Lê-van-Tân — Hanoi.

Le Gérant: Phạm-hữu-Ninh